

KHOA HỌC & PHÁT TRIỂN

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

BÁO ĐIỆN TỬ: [HTTP://KHOAHOCPHATRIEN.VN](http://KHOAHOCPHATRIEN.VN)

- Trồng dược thảo - chiến lược kiếm tiền mới của nhiều quốc gia
- Nhà nước cần đầu tư khảo nghiệm giống dược liệu
- Các vùng trồng dược liệu trọng điểm của Việt Nam



Mở kho báu dược liệu Việt bằng khoa học

(XEM CHUYÊN ĐỀ TỪ TRANG 9-16)

Đóng gói dược liệu tại Công ty cổ phần dược liệu Miền Trung (Phủ Yên).

Ảnh: Phạm Bình



Apple "dọn dẹp" thị trường để chuẩn bị vào Việt Nam?



PGS-TS Nguyễn Thanh Hải: Người tìm thảo dược chữa bệnh cho động vật

6-7

Thách thức pháp lý về bản quyền trong thời livestream



18

Ô nhiễm thủy ngân ở Trung Quốc có thể ảnh hưởng đến Việt Nam

Chỉ dẫn địa lý "Ninh Thuận" sẽ không chỉ dành cho nho tươi

Donald Trump và giấc mơ sao Hỏa

2.000

là số người đã tham gia chương trình kỷ niệm Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới (26/4) với chủ đề “Chấp cánh sáng tạo” do Cục Sở hữu trí tuệ và Sở KH&CN Hà Nội tổ chức, bao gồm cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo, cộng đồng sở hữu trí tuệ, các nhà quản trị, doanh nhân, chuyên gia đổi mới sáng tạo và sinh viên từ nhiều trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thủ đô.

GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG NGHIÊM NGẶT VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA FORMOSA

Đó là chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình tại cuộc họp về các giải pháp ổn định đời sống và sản xuất, kinh doanh cho nhân dân 4 tỉnh miền Trung chịu ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển năm 2016, được tổ chức chiều 24/4. Phía Bộ Khoa học và Công nghệ có Thứ trưởng Phạm Công Tạc tham dự. Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), hiện người dân 4 tỉnh đã bám biển sản xuất và từng bước chuyển đổi khai thác tầng đáy sang khai thác xa bờ. Bộ NN&PTNT đã điều động kiểm ngư phối hợp với các địa phương kiểm soát, hướng dẫn người dân không sử dụng các nghề khai thác tầng đáy gần bờ để khôi phục hệ sinh thái, nguồn lợi thủy sản vùng ven bờ, bảo đảm an toàn thực phẩm. Sản lượng khai thác hải sản quý I/2017 đạt 25.386 tấn, giảm 8,8% so với cùng kỳ năm 2016.

Tại cuộc họp, Phó Thủ tướng yêu cầu các địa phương hoàn thành dứt điểm việc chi trả bồi thường thiệt hại, hỗ trợ cho người dân trước ngày 30/6; tiếp tục quan trắc môi trường, công bố chất lượng nước biển, lấy mẫu giám sát hải sản tầng đáy và giám sát môi trường nghiêm ngặt với hoạt động của Công ty Formosa. Bộ Y tế triển khai kế hoạch lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm hải sản, nhất là hải sản tầng đáy trong vùng biển từ 20 hải lý trở vào tại bờ biển 4 tỉnh.

LÊ SƠN

Ô nhiễm thủy ngân ở Trung Quốc có thể ảnh hưởng đến Việt Nam

“Theo bản đồ đánh giá nguồn phát thải được các nhà khoa học xây dựng, toàn bộ vùng biển phía đông Trung Quốc dày đặc các điểm phát thải thủy ngân. Thủy ngân từ đây đã phát tán ra các quốc gia xung quanh như Nhật Bản, Hàn Quốc và Mỹ. Ở Việt Nam, chúng ta chưa có số liệu đo trực tiếp nhưng chắc chắn không thể tránh khỏi bị ảnh hưởng bởi hai nước rất gần về địa lý và không khí rất dễ dàng làm lan truyền từ Trung Quốc sang Việt Nam”. Ông Nguyễn Văn Thùy - Giám đốc Trung tâm Quan trắc, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường - cho biết như vậy tại hội thảo “Ô nhiễm không khí tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp” diễn ra ngày 25/4.

Theo ông Nguyễn Văn Thùy, trong các nguồn ô nhiễm do hoạt động kinh tế, xã hội tại Việt Nam, thủy ngân là nguồn ô nhiễm đến từ các nước lân cận. Được gọi là nguồn ô nhiễm xuyên biên giới, thủy ngân đang là vấn đề được nhiều quốc gia quan tâm. Đến nay, Công ước Minamata về thủy ngân đã được 38 quốc gia phê duyệt và sẽ có hiệu lực khi có đủ 50 quốc gia tham gia. Lúc đó, mạng lưới quan trắc thủy ngân toàn cầu sẽ được xây dựng để theo dõi sự lan truyền của thủy ngân trong khí quyển.

Tại các đô thị lớn như Hà Nội và TPHCM, chỉ số bụi lơ lửng TSP (bao gồm PM10, PM2,5)



Cảnh ô nhiễm không khí ở đoạn đường chạy qua bến xe Yên Nghĩa (Hà Đông, Hà Nội).

Ảnh: Lê Hiếu

đo được trong khoảng thời gian từ năm 2012-2015 đều vượt từ 85-89% so với quy chuẩn Việt Nam. Nếu như hàm lượng các chất SO₂ và CO trong không khí đều nằm trong giới hạn thì O₃ và NO₂ lại đang có dấu hiệu vượt ngưỡng. Đặc biệt, hàm lượng O₃ thường vượt tiêu chuẩn vào những ngày nắng nhiều, từ 12-16h. Hiện tượng chỉ số O₃ cao bất thường về đêm cũng đang được các nhà khoa học nghiên cứu thêm.

Bàn về vấn đề này, PGS-TS Trương Mạnh

Tiến - Chủ tịch Hội Kinh tế môi trường Việt Nam - cho rằng, Việt Nam cần xây dựng một bộ luật về không khí sạch. “Trong thời gian chờ đợi, các cơ quan quản lý không khí cần bám sát các công ước, điều ước quốc tế về kiểm soát không khí xuyên biên giới và xây dựng cam kết giữa các quốc gia. Việc làm này sẽ đảm bảo xử lý sự lan tỏa các nguồn ô nhiễm từ nước khác sang Việt Nam. Đây là chuyện cần làm ngay, không thể chờ đợi” - ông Tiến nhấn mạnh.

NGỌC VŨ

XÉT PHONG GIÁO SƯ, NÊN YÊU CẦU 20 BÀI BÁO ISI

Là nhà khoa học trẻ đã làm quen với môi trường quốc tế trong thời gian khá dài, tôi muốn đưa ra vài ý kiến về dự thảo quy định tiêu chuẩn phó giáo sư (PGS), giáo sư (GS) thu hút sự quan tâm của nhiều nhà khoa học thời gian qua. Thứ nhất, trong dự thảo và thực tế hiện tồn tại 3 hội đồng (HĐ) chức danh là HĐ cơ sở, HĐ liên ngành và HĐ nhà nước. Các ứng viên phải vượt qua cả 3 cấp này mới đạt tiêu chuẩn. Tuy nhiên, tiêu chí chọn thành viên HĐ chỉ nêu rất chung chung về nghiên cứu và đóng góp, thiếu tiêu chí cụ thể về số bài báo công bố. Rất nhiều HĐ cơ sở không thể đủ người có chuyên môn đúng hay gần đúng với ứng viên, dẫn đến đánh giá không đúng kết quả nghiên cứu của ứng viên. Ở các nước phát triển, việc phong PGS, GS là thẩm quyền của trường đại học. Các trường

tự đưa ra tiêu chí riêng, hầu hết đều xét 3 yếu tố: Thành tích nghiên cứu, thành tích đào tạo và đóng góp cho học thuật. Các yếu tố này rất gần với tiêu chí trong bản dự thảo. Theo tôi, cần có lộ trình cụ thể khi nào thì việc xét phong PGS, GS được trả về cho các trường.

Thứ hai, việc ứng viên xét phong PGS khối ngành khoa học tự nhiên, kỹ thuật chỉ cần có 2 bài báo ISI, Scopus như trong dự thảo là quá thấp so với tiêu chuẩn của một nhà nghiên cứu. Ngay tiêu chuẩn tốt nghiệp tiến sĩ ở rất nhiều trường tại Đài Loan, Hàn Quốc đã đòi hỏi ít nhất 2 bài ISI. Tôi cho rằng cần yêu cầu ít nhất 10 bài ISI đối với ứng viên PGS và 20 bài với



ứng viên GS trong khối ngành này. Tuy nhiên, với khối khoa học xã hội và nhân văn, việc xuất bản sách có thể được đánh giá cao hơn bài báo. Do đó, cần có tiêu chí chi tiết hơn hiện nay về số công trình công bố trên tạp chí quốc tế cho phù hợp với từng chuyên ngành; nhưng ứng viên nhất định phải có công bố quốc tế có bình duyệt. Việc nâng tiêu chuẩn này là cần thiết trong điều kiện hội nhập bởi chúng ta cần chất lượng chứ không cần số lượng.

Thứ ba, hiện không có quy định về miễn nhiệm chức danh PGS, GS với người chuyển hẳn khỏi cơ sở đào tạo hoặc không còn làm công tác chuyên môn. PGS, GS là chức danh phục vụ việc nghiên cứu, đào tạo của các đơn vị giáo dục và nghiên cứu, nên việc miễn nhiệm là cần thiết với những người không còn làm công tác đó nữa. PGS và GS không phải là chức danh trọn đời.

TS ĐẶNG VĂN SƠN

LĂNG KÍNH NHÀ KHOA HỌC

23



là số đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp nhà nước của các tỉnh Đồng bằng sông Hồng đã được hỗ trợ từ ngân sách trung ương để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2015-2017. Tổng kinh phí sự nghiệp khoa học được trung ương hỗ trợ là 196,2 tỷ; kinh phí hỗ trợ của các địa phương, vốn đối ứng của doanh nghiệp là 21,6 tỷ đồng.

LÃNH ĐẠO BỘ KH&CN LÀM VIỆC VỚI TỈNH NGHỆ AN:

Phấn đấu để TFP đóng góp 35% vào tăng trưởng kinh tế tỉnh

“Quyết tâm đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN), phấn đấu đến năm 2020, năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) đóng góp khoảng 35% vào tăng trưởng kinh tế tỉnh, xây dựng một số sản phẩm hàng hóa có hàm lượng KH&CN cao, thương hiệu mạnh” - Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Nguyễn Đức Vinh - Ủy viên Trung ương Đảng - nêu quyết tâm trong buổi làm việc với đoàn công tác của Bộ KH&CN chiều 24/4.

Đoàn công tác của Bộ KH&CN do Bộ trưởng Chu Ngọc Anh - Ủy viên Trung ương Đảng - dẫn đầu, với sự tham gia của Thứ trưởng Trần Quốc Khánh và lãnh đạo một số đơn vị của Bộ KH&CN.

THÀNH CÔNG TRONG VIỆC CHỌN LĨNH VỰC ƯU TIÊN

Tại buổi làm việc, Bộ trưởng Chu Ngọc Anh đánh giá cao những bước phát triển của Nghệ An, trong đó có lĩnh vực KH&CN. Theo Bộ trưởng, việc lựa chọn một số lĩnh vực ưu tiên đầu tư KH&CN là minh chứng cho thành công của tỉnh thời gian qua như: Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, y - dược, chọn tạo giống, thu hoạch, bảo quản, chế biến, môi trường... Bộ trưởng đề nghị các viện nghiên cứu, trường đại học tiếp tục vào cuộc để nghiên cứu, phát triển KH&CN, thành lập các doanh nghiệp KH&CN; các sở, ban, ngành đồng hành với ngành KH&CN để thực hiện các mục tiêu tỉnh đề ra.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An Huỳnh Thanh Điền cho biết, tình hình sản xuất công nghiệp - xây dựng của tỉnh đang trên đà phục hồi. Một số nhà máy đi vào hoạt động hiệu quả như: Dự án chăn nuôi bò sữa và Nhà máy sữa TH, Nhà máy xi măng Sông Lam công suất 4 triệu tấn/năm, Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử BSE của Hàn Quốc, Nhà máy đường NASU, Nhà máy chế biến tinh bột sắn Hoa Sơn, Nhà máy bia Sài Gòn, Nhà máy bia Hà Nội, Nhà máy Royal Foods, Nhà máy tôn Hoa Sen... Năm 2016, một số sản phẩm công nghiệp tăng trưởng khá như: Xi măng tăng 24,86%, gạch granit tăng 12,42%, điện thương phẩm tăng 14,29%, thép hợp kim tăng 130,46%...



Lãnh đạo Bộ KH&CN và tỉnh Nghệ An chứng kiến Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ ký chương trình phối hợp hoạt động với Sở KH&CN Nghệ An.

Ảnh: Hoàng Phiêu

NHIỀU DỰ ÁN, CÔNG NGHỆ HIỆU QUẢ CAO

Theo ông Huỳnh Thanh Điền, trên tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 31/7/2013 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020 và Nghị quyết 06-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh, Nghệ An xác định trọng tâm là ứng dụng, chuyển giao các thành tựu KH&CN và công nghệ cao, đào tạo nguồn nhân lực KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống. Về y tế, nhiều công nghệ hiện đại, kỹ thuật cao đã được ứng dụng vào chẩn đoán và điều trị bệnh như: Mổ tim hở, ghép thận tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh, mổ tim hở ở Bệnh viện Sản - Nhi; ghép tủy hỗ trợ điều trị ung thư; phẫu thuật u phổi, u trung thất, u gan lớn, đốt u phổi... bằng sóng cao tần ở Bệnh viện Ung bướu Nghệ An.

Hàng loạt dự án trong lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp đã được triển khai có hiệu quả như: Dự án chăn nuôi bò sữa của Công ty cổ

phần thực phẩm sữa TH, Công ty cổ phần Vinamilk; dự án trồng rau, củ, quả và hoa xuất khẩu trong nhà kính tại Nghĩa Đàn; dự án vùng nguyên liệu Nhà máy chế biến gỗ MDF...

Đối với công tác sở hữu trí tuệ, việc đăng ký xác lập và thực thi quyền sở hữu trí tuệ đã được các doanh nghiệp quan tâm. Đến nay, đã có gần 700 đối tượng được bảo hộ và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý như cam Vinh, chè Nghệ An, nước mắm Vạn Phần, gà Thanh Chương, hương trầm Quỳnh Châu...

Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Đức Vinh bày tỏ quyết tâm phấn đấu đến năm 2020, TFP đóng góp 35% vào tăng trưởng kinh tế tỉnh, xây dựng một số sản phẩm hàng hóa có hàm lượng KH&CN cao, thương hiệu mạnh; tăng dần đầu tư từ ngân sách nhà nước cho hoạt động KH&CN trên cơ sở huy động mọi nguồn lực từ xã hội, đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp KH&CN. Để đạt mục tiêu đó, ông Vinh bày tỏ

mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ, đầu tư về hoạt động KH&CN từ phía Bộ KH&CN.

Trước các kiến nghị, đề xuất của tỉnh, Bộ trưởng Chu Ngọc Anh đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc bộ phối hợp thực hiện, đặt trọng tâm là ứng dụng KH&CN phát triển được liệu và công nghiệp được; thực hiện một số nhiệm vụ thuộc Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia; hỗ trợ, tư vấn kỹ thuật, phát triển trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng của tỉnh; hỗ trợ, xây dựng và triển khai để án khởi nghiệp quốc gia trên địa bàn tỉnh... Bộ trưởng bày tỏ tin tưởng hoạt động KH&CN sẽ ngày càng phát triển.

Trong khuôn khổ buổi làm việc, lãnh đạo Bộ KH&CN và tỉnh Nghệ An chứng kiến Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ, Bộ KH&CN ký kết chương trình phối hợp hoạt động và trao tặng hệ thống chuẩn kiểm định phương tiện đo độ rọi cho Sở KH&CN Nghệ An.

HOÀNG PHIÊU

Thanh tra chuyên đề về an toàn bức xạ, hạt nhân trên toàn quốc

Mới đây, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Trần Văn Tùng ký công văn 1103/BKH&CN-TTra gửi UBND các tỉnh, thành phố đề nghị phối hợp chỉ đạo triển khai thanh tra chuyên đề về an toàn bức xạ hạt nhân năm 2017, tập trung vào các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến nguồn phóng xạ tiềm ẩn nguy cơ cao xảy ra mất an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ.

NHIỀU VI PHẠM VỀ AN TOÀN BỨC XẠ, HẠT NHÂN

Tính đến cuối năm 2016, Việt Nam có 1.121 cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ (NPX) với tổng số 3.932 nguồn. Báo cáo của Thanh tra Cục An toàn bức xạ hạt nhân - Bộ KH&CN - cho biết, trong 2 năm 2015 và 2016, cứ 4 cơ sở được thanh tra thì có 1 cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật về năng lượng nguyên tử, chủ yếu là vi phạm các quy định về: Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, kiểm xạ, chuyển giao NPX ra khỏi đơn vị, kiểm soát liều chiếu xạ, an ninh NPX.

Cũng trong khoảng thời gian này, một số vụ mất NPX đã xảy ra ở các địa phương do các quy định pháp luật về năng lượng nguyên tử không được chấp hành nghiêm. Chẳng hạn năm 2015, nhà máy luyện phôi thép - chi nhánh Công ty cổ phần thép Pomina, Bà Rịa-Vũng Tàu - bị mất nguồn Co-60 dùng để đo mức thép nóng chảy trong dây chuyền đúc do khi cần bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị chứa NPX, nhà máy

đã tự ý tháo dỡ NPX đưa vào kho mà không báo cáo cơ quan quản lý an toàn bức xạ, làm thay đổi thực trạng NPX so với hồ sơ để nghị cấp phép. Khi NPX bị mất, nhà máy không áp dụng ngay các biện pháp cần thiết để thu hồi NPX, chậm trễ trong việc báo cáo các cơ quan chức năng về sự cố, gây khó khăn cho công tác tìm kiếm.

Năm 2016, Công ty cổ phần xi măng Bắc Kạn DATC bị mất nguồn Cs-137 do tự ý chuyển NPX từ dây chuyền sản xuất vào kho khi không còn nhu cầu sử dụng mà không báo cơ quan quản lý an toàn bức xạ. Khi nhà máy giải thể, họ không làm thủ tục bàn giao NPX cho đơn vị tiếp quản tài sản và đơn vị này cũng không xin cấp phép lưu giữ NPX, không thực hiện các quy định về an ninh NPX nên để kẻ trộm vào kho lấy mất nguồn. Ngoài ra, trong hai năm 2015-2016 còn có các vụ mất an ninh NPX xảy ra tại một số địa phương.

Để tăng cường công tác quản lý an toàn bức xạ hạt nhân, nâng cao

ý thức của tổ chức, cá nhân sử dụng NPX trong việc chấp hành quy định pháp luật về năng lượng nguyên tử, để có điều kiện tập trung lực lượng tiến hành thanh tra nhằm đánh giá tổng thể hoạt động quản lý chuyên ngành an toàn bức xạ hạt nhân trên toàn quốc, Bộ KH&CN chỉ đạo các lực lượng trong toàn ngành triển khai mạnh mẽ hoạt động thanh tra chuyên đề "Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử đối với các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng nguồn phóng xạ".

LẬP BAN CHỈ ĐẠO Ở CÁC SỞ KH&CN

Các mục tiêu chính của cuộc thanh tra chuyên đề năm 2017 này là thống kê thực trạng sử dụng, lưu giữ NPX trên toàn quốc; đánh giá tình hình đảm bảo an toàn bức xạ hạt nhân, an ninh NPX trong quản lý, sử dụng NPX, từ đó đề xuất các biện pháp tăng cường công tác quản lý; phát hiện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, đồng thời đánh giá trách nhiệm

quản lý an toàn bức xạ hạt nhân của các cơ quan được phân công...

Nội dung cuộc thanh tra chuyên đề tập trung vào các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến NPX tiềm ẩn nguy cơ cao xảy ra mất an toàn bức xạ, an ninh NPX như các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nghiên cứu, đào tạo có sử dụng NPX. Trong đó, ưu tiên thanh tra cơ sở xuất, nhập khẩu NPX, cơ sở dùng NPX trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp di động; các cơ sở đo độ chặt, độ ẩm di động dùng NPX, sử dụng NPX trong hệ thiết bị đo, điều khiển tự động quá trình sản xuất, lưu giữ NPX, lưu giữ hoặc xử lý chất phóng xạ.

Về kế hoạch triển khai cụ thể, tại trung ương, Thanh tra Bộ KH&CN, Cục An toàn bức xạ hạt nhân tham mưu, giúp lãnh đạo bộ chỉ đạo cuộc thanh tra chuyên đề được tiến hành trên toàn quốc trong hai tháng 7 và 8. Thanh tra bộ phối hợp với Cục An toàn bức xạ hạt nhân, Trường Quản lý KH&CN hướng dẫn nghiệp vụ cho các địa phương để triển khai.

Bộ sẽ thành lập đoàn công tác để kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thanh tra chuyên đề tại một số địa phương (dự kiến vào cuối tháng 7, đầu tháng 8). Thanh tra bộ sẽ cập nhật thường xuyên kết quả thanh tra chuyên đề của các địa phương; phối hợp với Cục An toàn bức xạ hạt nhân chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các sở KH&CN và các đoàn thanh tra xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh trong thời gian triển khai. Cục An toàn bức xạ hạt nhân phối hợp với một số địa phương để triển khai điểm một số cuộc thanh tra với đối tượng cụ thể trên địa bàn.

Tại các địa phương sẽ có ban chỉ đạo cuộc thanh tra chuyên đề năm 2017 của sở KH&CN gồm: Lãnh đạo sở, lãnh đạo phòng quản lý sở hữu trí tuệ và an toàn bức xạ, chánh thanh tra sở. Các đoàn thanh tra do thanh tra sở KH&CN làm trưởng đoàn, thành viên là cán bộ của phòng quản lý sở hữu trí tuệ và an toàn bức xạ cùng các cơ quan có liên quan tại địa phương như thanh tra sở y tế, công an, hải quan...

NGUỒN: BỘ KH&CN

TÀI TRỢ THỰC TẬP, NGHIÊN CỨU TẠI ANH CHO MỘT SỐ NHÀ KHOA HỌC

Theo thỏa thuận khung được ký kết năm 2016 giữa Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) quốc gia (Nafosted) và Viện Hàn lâm Anh Quốc (BA), Viện Hàn lâm Kỹ thuật Hoàng gia Anh (RAEng) về hợp tác triển khai chương trình "Trao đổi nghiên cứu giữa các nhà khoa học Việt Nam và Vương quốc Anh" giai đoạn 2, nhà khoa học thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn sẽ có cơ hội nhận tài trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn tại Anh và Việt Nam trong thời gian từ 1-6 tháng.

Sự hợp tác này của 2 viện BA và RAEng nằm trong khuôn khổ Quỹ Newton Việt Nam - một chương trình hợp tác phát triển về khoa học và đổi mới sáng tạo giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Anh trong thời gian 5 năm từ 2014-2019.

Về phía Việt Nam, Nafosted đang tiếp tục triển khai chương trình năm 2017 với hạn chót nhận hồ sơ đợt 1 là ngày 16/6. Các tiêu chí xem xét hỗ trợ bao gồm: Chất lượng thuyết minh đề cương nghiên cứu; năng lực chuyên môn của nhà khoa học và đối tác để đảm bảo thành công của việc thực tập nghiên cứu; ý nghĩa của việc thực tập đối với việc hỗ trợ nâng cao năng lực nhà khoa học và việc tăng cường hợp tác trong nghiên cứu khoa học.

Các nhà khoa học muốn tham gia xét nhận hỗ trợ cần nộp hồ sơ đăng ký cho Nafosted, với đơn đề nghị hỗ trợ có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi công tác; thư mời hợp tác nghiên cứu của tổ chức KH&CN đối tác nước ngoài hoặc thư chấp nhận hướng dẫn nghiên cứu của nhà khoa học nước ngoài có cùng chuyên ngành khoa học. Ứng viên cũng cần

thư giới thiệu của 2 nhà khoa học cùng chuyên môn, có học vị tiến sĩ và kết quả nghiên cứu chuyên ngành phù hợp được công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín trong thời gian 5 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

Ngoài ra, trong hồ sơ phải có thuyết minh đề cương nghiên cứu tại tổ chức KH&CN đối tác nước ngoài (nêu rõ được mục tiêu, ý nghĩa, sự cần thiết của chuyến thực tập nghiên cứu, nội dung, phương pháp, kế hoạch nghiên cứu và dự kiến kết quả đạt được) được nhà khoa học đối tác nước ngoài chấp thuận. Thuyết minh đề cương phải làm nổi bật được ý nghĩa của việc thực tập tại nước ngoài đối với việc trao đổi KH&CN, hội nhập quốc tế nhằm mục đích nâng cao năng lực nghiên cứu của nhà khoa học đăng ký tham dự.

NGUỒN: BỘ KH&CN

NÂNG GIÁ TRỊ NÔNG NGHIỆP VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG:

Tổ chức lại sản xuất để đẩy mạnh ứng dụng khoa học

Các tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) đã đóng góp khoảng 30-40% vào tăng trưởng nông nghiệp. Trong đó, quan trọng nhất là khâu chọn tạo giống mới cây trồng, vật nuôi theo hướng tăng năng suất, chất lượng để thay thế giống nhập ngoại. Tuy nhiên, để KH&CN tham gia sâu hơn, việc tổ chức lại sản xuất là yếu tố quan trọng.

Ông Lê Quốc Doanh - Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - khẳng định như vậy tại hội nghị giao ban KH&CN các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Hồng tổ chức ngày 21-22/4 tại Ninh Bình.

DOANH NGHIỆP PHẢI ĐÓNG VAI TRỞ DẪN ĐẦU

Tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ KH&CN Phạm Công Tạc bày tỏ sự lo ngại về phần đóng góp rất khiêm tốn của nông nghiệp vào nền kinh tế. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, khu vực nông - lâm nghiệp và thủy sản chỉ đóng góp 16,32% cho GDP trong năm 2016. Tỷ lệ doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp cũng rất thấp - chỉ chiếm 1% trong tổng số 600.000 doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam.

Đối với vùng Đồng bằng sông Hồng - nơi có điều kiện khí hậu, đất đai thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, Thứ trưởng cho rằng cần phải tìm cách nâng giá trị của các sản phẩm nông nghiệp thông qua việc ứng dụng KH&CN và phải kéo được doanh nghiệp tham gia cùng: "Cần tìm cơ chế hợp tác liên kết 5 nhà (nhà quản lý, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà nông và nhà băng) trong sản xuất nông nghiệp, từ đó thúc đẩy tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất ở



Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Phạm Công Tạc tại hội nghị giao ban khoa học và công nghệ vùng Đồng bằng sông Hồng.

Ảnh: N. Hiệp

nông thôn trong vùng".

Cũng khẳng định tầm quan trọng của doanh nghiệp, ông Lê Quốc Doanh cho rằng phải xác định doanh nghiệp đóng vai trò dẫn dắt và là nòng cốt cho câu chuyện này. Đây là một bài toán khó vì những doanh nghiệp đang đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp đa số là doanh nghiệp nhỏ, vốn ít. Tuy nhiên, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng chia sẻ một tín hiệu mừng: Hiện đã có một số doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở Đồng bằng sông Hồng như Tập đoàn Vingroup đầu tư ở Vĩnh Phúc, TH True Milk đầu tư vào Thái Bình. Gần đây, Nông trường Đồng Giao đã chuyển đổi mô hình sang công ty cổ phần, đẩy mạnh việc trồng dưa, rau, chuối xuất khẩu và đang hoạt động rất tốt.

TẬP TRUNG NGUỒN LỰC VÀO TRỰC SẢN PHẨM QUỐC GIA

Ông Lê Quốc Doanh cho biết, ngành nông nghiệp đang xác định

trực phát triển sản phẩm ưu tiên nhóm xuất khẩu bao gồm lúa gạo, thủy sản, cây ăn trái... Cần chọn mỗi tỉnh 2-3 sản phẩm chủ lực để tập trung nguồn lực phát triển; sản phẩm địa phương cần được lựa chọn gắn với việc xây dựng nông thôn mới và tất cả các sản phẩm phải tạo ra chuỗi thực sự. Muốn làm được điều đó, điều kiện đầu tiên là phải có thị trường minh bạch và quan trọng hơn là phải đẩy mạnh sự vào cuộc của KH&CN.

"Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang cùng với các ngành địa phương tái cơ cấu nông nghiệp. Để đạt mục tiêu này, hai trụ cột được xác định là KH&CN và tổ chức lại sản xuất. Hiện Đồng bằng sông Hồng còn sản xuất manh mún, nhỏ lẻ. Nếu không tổ chức lại sản xuất thì KH&CN không thể vào cuộc với nông nghiệp được. Tuy không thể thay đổi điều này trong một sớm một chiều nhưng phải hoàn thiện cơ chế chính sách, tổ chức lại sản xuất để tận dụng lợi thế của KH&CN hơn nữa" - ông Doanh nói.

Thứ trưởng Phạm Công Tạc

cho biết, nhiệm vụ trọng tâm của KH&CN trong hai năm 2017-2018 là đóng góp nhiều hơn vào đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của doanh nghiệp, của nền kinh tế. Trong bối cảnh này, Bộ KH&CN đặc biệt chú trọng việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách, pháp luật để thúc đẩy KH&CN phát triển, triển khai hiệu quả chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020 và để án tải cơ cấu ngành KH&CN đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với phục vụ chuyển đổi mô hình tăng trưởng; tăng cường ứng dụng tiến bộ KH&CN để tăng chất lượng và sức cạnh tranh của hàng hóa theo chuỗi giá trị.

Cùng với đó, Bộ KH&CN tập trung đẩy mạnh việc đưa KH&CN vào phát triển nông nghiệp, xây dựng nền nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, tập trung vào các mặt hàng chủ lực xuất khẩu, đẩy nhanh phát triển công nghệ cho công nghiệp hỗ trợ, các ngành công nghiệp có hàm lượng KH&CN và tỷ trọng giá trị gia tăng cao...

PHƯƠNG NGUYỄN

ÔNG TRẦN VĂN QUANG - PHÓ VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁT TRIỂN KH&CN ĐỊA PHƯƠNG:

MỐI LIÊN KẾT 4 NHÀ ĐÃ HÌNH THÀNH Ở ĐBSH

Thời gian qua, hoạt động KH&CN của các tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng đã có đóng góp quan trọng trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng an ninh. KH&CN ngày càng khẳng định vai trò là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Về nông nghiệp, hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN đã tuyển chọn được nhiều dòng, giống lúa chất lượng cao; phát triển sản xuất các giống lúa mới với quy mô tập trung, xây dựng cánh đồng lớn; sản xuất khép kín từ giống đến gạo thương phẩm chất lượng cao phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Các tỉnh Hà Nam, Nam Định, Thái Bình và thành phố Hà Nội đã huy động, gắn kết các doanh nghiệp tham gia sản xuất lúa chất lượng cao theo chuỗi giá trị.

Các tỉnh Thái Bình, Nam Định, Hưng Yên đã ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô tế bào thực vật, công nghệ khí canh, ương giống trong nhà màng để nhân giống khoai tây sạch phục vụ sản xuất và chế biến khoai tây. Tỉnh Thái Bình đã sản xuất được lượng giống đủ để trồng 1.500ha; tỉnh Nam Định dự kiến đến năm 2018 sẽ xây dựng được một hệ thống sản xuất giống khoai tây sạch bệnh theo công nghệ khí canh với quy mô công nghiệp đạt từ 1.000-1.200 tấn giống mỗi năm, đủ cung cấp cho 50% diện tích trồng khoai của tỉnh. Việc sản xuất và chế biến rau an toàn đã được các doanh nghiệp tham gia sản xuất và kinh doanh theo chuỗi giá trị, mối liên kết 4 nhà được hình thành, hiệu quả sản xuất được nâng lên rõ rệt.

H. MINH (Ghi)

PGS-TS NGUYỄN THANH HẢI:

Người tìm thảo dược chữa bệnh cho động

LÊ LOAN

Tâm đắc với câu nói của nhà bác học Nga Ivan Pavlov: “Bác sỹ nhân y chữa bệnh cho con người, bác sỹ thú y chữa bệnh cho loài người”, tham vọng của Phó Giáo sư - tiến sỹ (PGS-TS) Nguyễn Thanh Hải - PGS trẻ nhất ngành nông nghiệp Việt Nam năm 2016 - là góp phần đẩy mạnh một hướng nghiên cứu mới ở Việt Nam: Dùng thảo dược chữa bệnh cho động vật nhằm bảo vệ con người.

TÌM LỜI GIẢI CHO NHỮNG TRĂN TRỞ CỦA CHA MẸ

Nở nụ cười thân thiện, TS Hải - giảng viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam - bắt đầu cuộc trao đổi với tôi bằng câu chuyện về các đảng sinh thành - hai nhà giáo ưu tú Nguyễn Văn Thanh và Bùi Thị Tho: “Cha tôi là một nhà nghiên cứu về bệnh ở động vật, còn mẹ nghiên cứu

về thảo dược. Trong nhiều năm làm việc, cha luôn băn khoăn về việc sử dụng quá nhiều kháng sinh cho vật nuôi sẽ gây kháng thuốc và tồn dư kháng sinh trong thịt. Mẹ đặt ra vấn đề liệu có thể sử dụng thảo dược truyền thống để điều trị vật nuôi?”.

Luôn muốn tìm lời giải cho những vấn đề đó trong hơn 10 năm học về sinh học, nông học ở Nga và những kiến thức tích lũy được đã giúp anh nhận ra có thể dùng công nghệ sinh

học kết nối hai ngành thú y với dược liệu để sản xuất chế phẩm chữa bệnh cho vật nuôi, vừa giải quyết vấn đề an toàn thực phẩm vừa đi theo hướng sản xuất an toàn sinh học, bền vững, không gây ô nhiễm môi trường.

“Tồn dư kháng sinh, thuốc bảo vệ thực vật là nguyên nhân chủ yếu khiến thực phẩm Việt Nam khó xuất khẩu sang các thị trường khó tính. Việt Nam có nguồn dược liệu phong phú, tại sao không tận dụng để giải quyết vấn đề này? Nghĩ vậy, tôi đã dùng phương pháp tách chiết hiện đại kết hợp công nghệ phù hợp và tập trung nghiên cứu thảo dược để ứng dụng trong lĩnh vực bảo vệ thực vật, chăn nuôi thú y và thủy sản” - TS Hải nói và cho biết, là chuyên gia công nghệ sinh học thực vật “lấn sân” sang động vật, anh phải nỗ lực rất nhiều và việc dùng 8 loại thảo dược chữa viêm tử cung cho bò sữa là một thành tựu.

PGS-TS NGUYỄN THỊ LÝ ANH

- khoa Công nghệ sinh học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam:

“Tôi cảm nhận được nguồn năng lượng tràn trề từ TS Hải, một người luôn chịu khó tìm tòi cái mới. Trong một số nghiên cứu, nhiều người tỏ ra không tin lựa chọn của TS Hải có thể thực hiện được, nhưng anh luôn tìm cách chứng minh rằng mọi việc chỉ cần cố gắng là có thể hoàn thành. Việc anh là tiến sỹ về công nghệ sinh học thực vật nhưng lại thành công trong việc nghiên cứu để chữa bệnh cho động vật là một ví dụ điển hình. Nguồn năng lượng tràn trề của TS Hải còn thể hiện ở sự tích cực tham gia công tác đoàn và các hoạt động xã hội bên cạnh công việc chuyên môn”.

TS ĐÌNH TRƯỜNG SƠN

- khoa Công nghệ sinh học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam:

PGS-TS Nguyễn Thanh Hải sống chân thành, giản dị. Tuy còn trẻ nhưng tốc độ phấn đấu của Hải rất đáng ngưỡng mộ. Anh luôn đưa ra những lời khuyên tốt cho đồng nghiệp trong công việc và cuộc sống. Tôi nhận thấy TS Hải luôn nghĩ rằng nếu bản thân anh phát triển thì mọi người cũng cần phát triển cùng. Việc TS Hải phụ trách biên soạn và hoàn thành 2 bài giảng cho các môn nông nghiệp công nghệ cao và sở hữu trí tuệ trong công nghệ sinh học có ý nghĩa đóng góp rất lớn cho chương trình dạy và học của trường.

Phó Giáo sư - tiến sỹ Nguyễn Thanh Hải.

Vật

Ở bò sữa, bệnh viêm tử cung thường được điều trị bằng kháng sinh khiến sữa không đạt tiêu chuẩn an toàn. TS Hải đã nghiên cứu dùng 8 loại cây (gồm: Mò hoa trắng, đơn đỏ, bồ công anh, sài đất, xuân hoa, huyền diệp, tô mộc và mò quạ) để chế thuốc chữa bệnh này. Trong thử nghiệm in vitro, chế phẩm chứa chiết xuất các thảo dược trên đã ức chế tốt vi khuẩn trong dịch viêm tử cung bò. Chế phẩm đã được thử nghiệm thành công trên chó và sắp tới sẽ thử trên bò sữa.

Nhà khoa học trẻ cũng đang ấp ủ việc nghiên cứu chữa bệnh trên tôm và cá bằng dung dịch chiết từ cây màng tang, chữa bệnh phân trắng ở lợn con bằng cây xuân hoa... "Tôi nghĩ việc tận dụng, kết hợp y học truyền thống, công nghệ hiện đại và điều kiện đặc hữu của Việt Nam có thể giúp thay thế dần kháng sinh bằng các chế phẩm thiên nhiên. Đây cũng là hướng làm nông nghiệp công nghệ cao - dùng thảo dược để chống sâu bệnh" - TS Hải nói.

NGƯỜI MAY ÁO CHO HOA

PGS-TS Nguyễn Thanh Hải là một trong những nhà khoa học trẻ được đào tạo ở nước ngoài bắt nhịp nhanh với hoạt động khoa học trong nước, với sự cẩn mẫn, tỉ mỉ đáng kinh ngạc trong công việc. Du học ở Nga về không lâu, anh đã thực hiện thành công đề tài cấp bộ "Nghiên cứu điều khiển sự ra hoa in vitro của hoa lan, hoa hồng và họ cảnh tiên (lá bỏng)". Do 3 loại cây cần thời gian chiếu sáng khác nhau

để có thể ra hoa trong khi điều kiện phòng thí nghiệm ở trường hạn chế, TS Hải đã giải quyết bằng cách may từng chiếc áo bọc giá thể trong phòng thí nghiệm.

"Tôi chọn mẫu đã trải qua quá trình khử trùng của 3 loại hoa cho vào các giá thể nhiều tầng do mình tự tạo, được chiếu sáng bởi các bóng đèn. Tôi điều chỉnh thời gian chiếu sáng bằng chiếc áo vải đen có khóa kéo bên ngoài giá thể. Lúc cần ánh sáng thì cởi áo ra, khi cần tối lại kéo khóa vào và điều chỉnh đèn bên trong" - TS Hải hào hứng chia sẻ. "Có điều, hoa cảnh tiên mặc dù đã được điều chỉnh ánh sáng ngày dài đêm ngắn và ngược lại, tốn rất nhiều công sức nhưng vẫn không ra hoa. Sau tôi mới giật mình nhận ra cần tăng mật độ cây, hoa mới xuất hiện. Với hoa hồng, phải lưu ý độ tuổi khi lấy mẫu; còn hoa lan thì việc ra hoa bị ảnh hưởng nhiều bởi yếu tố vi lượng".

Sau những ngày tỉ mẩn "nâng giắc" hoa hồng, hoa lan và hoa cảnh tiên, TS Hải đã tạo ra được quy trình điều khiển cảm ứng ra hoa của chúng trong môi trường nhân tạo. Sản phẩm được nhiều người gọi là "đồ chơi điều khiển hoa nở" này hiện được bán với giá khoảng 200.000 đồng/bộ, cho phép người dùng điều khiển thời điểm hoa nở sớm, muộn theo ý muốn bằng cách thay đổi điều kiện nhiệt độ, ánh sáng. Tác giả đang có kế hoạch sản xuất quy mô lớn hơn để giảm giá thành.

Coi sự chủ động trong nghiên cứu là yếu tố quyết định thành công của những người làm khoa học, TS Hải cũng ra sức vun đắp tinh thần này cho sinh viên của mình. Anh tâm sự: "Sinh viên muốn làm đề tài với tôi, nếu chưa có ý tưởng gì thì tôi không gợi ý đề tài mà yêu cầu các em lên

để cương xem định làm gì và phải tìm hiểu về cái đó trước. Nhiều sinh viên nghĩ thầy giáo đưa ra đề tài thì sẽ hay hơn, nhưng như vậy là các em tự tước đi quyền chủ động và cơ hội hình thành tư duy độc lập. Nếu biết chủ động trong nghiên cứu, các em sẽ chủ động trong định hướng cuộc đời mình".

Với TS Hải, mỗi nghiên cứu là một lời giải cho bài toán của cuộc sống, do đó việc đi thực tế rất quan trọng và đến các phòng thí nghiệm khác để học hỏi là một cách đi thực tế. "Trong một lần đi thực tế, tôi thấy người ta thả nguyên cả bắp ngô vào môi trường nuôi dưỡng nhân tạo và rất thất bại, sau mới nhận ra lõi ngô chính là lớp trợ dưỡng. Nếu mình tách hạt ngô ra, hạt sẽ khó nảy mầm, còn để cả lõi thì nảy mầm rất nhanh. Đây là một bài học thực tế mà tôi thường nêu với sinh viên" - vị PGS trẻ tâm sự.

Ở độ tuổi sung sức của một nhà khoa học, TS Hải "truyền lửa" cho sinh viên không chỉ bằng hoạt động nghiên cứu mà còn bằng công tác đoàn, với cương vị Bí thư đoàn Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Anh quan niệm: "Việc tham gia nhiều hoạt động sẽ tạo sự năng động và cơ hội trao đổi, hỗ trợ lẫn nhau giữa các cá nhân trong trường, trong cả đời sống lẫn việc học tập và nghiên cứu khoa học". ♦

THẢO DƯỢC CHỮA VIÊM TỬ CUNG CHO CHÓ HIỆU QUẢ NHƯ KHÁNG SINH

Viêm tử cung là bệnh khá phổ biến ở chó, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, khả năng sinh sản của chúng, thậm chí gây tử vong nếu không được điều trị kịp thời. Sự chăm sóc gần gũi cũng như sử dụng các loại thuốc kháng sinh của người cho chúng là một trong những nguyên nhân làm lây lan vi khuẩn kháng thuốc.

Để giải quyết vấn đề này, PGS-TS Nguyễn Thanh Hải đã thực hiện đề tài "Nghiên cứu tác dụng ức chế in vitro của cao khô dược liệu trên vi khuẩn Staphylococcus aureus, Streptococcus spp. và E.coli lập tử viêm tử cung chó và thử nghiệm điều trị". Mục tiêu của nghiên cứu là đánh giá khả năng ức chế in vitro 3 chủng vi khuẩn trên của cao khô dịch chiết các cây cỏ lào, đơn mặt trời và tô mộc. Kết quả nghiên cứu cho thấy 3 chủng vi khuẩn này đã kháng lại nhiều loại kháng sinh thông dụng, nhưng cao khô dịch chiết 3 loại dược liệu trên ở nồng độ 100mg/ml đều có khả năng ức chế chúng, trong đó cao khô dịch chiết cây đơn mặt trời có tác dụng ức chế vi khuẩn in vitro tốt nhất.

Để kiểm chứng hiệu quả thực tế của cao khô dịch chiết lá cây đơn mặt trời, TS Hải đã tiến hành điều trị thử nghiệm trên chó bị bệnh viêm tử cung, với liều dùng 50mg/kg thể trọng. Nhóm đối chứng được điều trị bằng thuốc kháng sinh amoxicillin. Kết quả theo dõi tiến triển của bệnh trong 7 ngày cho thấy, cao khô dịch chiết lá cây đơn mặt trời có hiệu quả điều trị khá cao đối với bệnh viêm tử cung ở chó - đạt 75%, tương đương với kết quả sử dụng thuốc kháng sinh amoxicillin - 78,94%.

"Như vậy, với nghiên cứu này, chúng tôi vừa tận dụng được nguồn dược liệu sẵn có, vừa điều trị hiệu quả bệnh viêm tử cung ở chó. Sản phẩm nghiên cứu này nếu được ứng dụng rộng rãi sẽ giúp giảm nguy cơ kháng kháng sinh ở vật nuôi này" - PGS-TS Nguyễn Thanh Hải nói.

ANH SA



Phó Giáo sư - tiến sĩ Nguyễn Thanh Hải trong phòng thí nghiệm.

Ảnh: Phương Hằng

PGS-TS Nguyễn Thanh Hải sinh năm 1980, từng học 6 năm tại Đại học Tổng hợp kỹ thuật Tver, chuyên ngành công nghệ sinh học và làm nghiên cứu sinh 4 năm tại Học viện Nông nghiệp Trymiriazeva (Nga). TS Hải đã có 14 bài báo khoa học trên các tạp chí trong nước, 32 công bố khoa học bằng tiếng Anh và tiếng Nga tại các tạp chí khoa học và hội thảo quốc tế uy tín; đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài cấp bộ, cấp cơ sở.

VIETNAM SILICON VALLEY:

Tham vọng đánh thức các nhân tố trong hệ sinh thái khởi nghiệp

Với VSV Investor Bootcamp 2017 - chương trình huấn luyện đầu tư và hỗ trợ khởi nghiệp được tổ chức mới đây, để án Vietnam Silicon Valley (VSV) của Bộ Khoa học và Công nghệ muốn xóa bỏ tình trạng một chiều trong việc hỗ trợ startup, để mọi nhân tố của hệ sinh thái khởi nghiệp đều thực sự phát huy vai trò của mình. Bà Thạch Lê Anh - Chủ nhiệm đề án VSV - cho biết như vậy khi trao đổi với Báo Khoa học và Phát triển.



Bà Thạch Lê Anh.



Các học viên VSV Investor Bootcamp 2017 chụp ảnh lưu niệm.

Ảnh: Loan Lê

Trước nay, các khóa đào tạo hầu như chỉ dành cho startup. Xin bà cho biết từ đâu VSV có ý tưởng tổ chức chương trình huấn luyện đầu tư và hỗ trợ khởi nghiệp?

Ở bất kỳ nước nào, muốn phát triển khởi nghiệp thì phải có startup, quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư thiên thần và các bộ đỡ như trường đại học, viện nghiên cứu, cơ quan đại diện của các nước... Các cấu phần đó của hệ sinh thái khởi nghiệp đều đã có ở Việt Nam, nhưng hầu như chưa thể hiện đúng chức năng của mình để đồng hành với startup. VSV mong muốn chương trình như một sự đánh thức những nhân tố sẵn có, nhưng chưa được sử dụng đúng tính năng bởi mọi người có thể chưa biết nó đang tồn tại bên trong mình.

Thường các chương trình về khởi nghiệp ở Việt Nam hay nói đến hỗ trợ startup. Hỗ trợ tức là một chiều. Với chương trình này, chúng tôi muốn mọi thứ trở nên chuyên nghiệp, người hỗ trợ có thể nhận thành quả từ việc mình làm và

startup phải mang lại lợi ích cho họ. Tất cả đều có lợi thì mới tạo ra hệ sinh thái bền vững. Nếu không, nó sẽ trở thành phong trào. Cũng phải nói thêm là trong kinh doanh, người ta rất ít khi dạy ai bí quyết, nếu có thì chi phí rất lớn; nhưng với VSV thì ngay từ đầu chúng tôi đã rất mong muốn Việt Nam có một thung lũng Silicon đúng nghĩa. Thế nên, chúng tôi sẵn sàng chia sẻ hết các bí quyết.

VSV Investor Bootcamp năm nay có gì mới, thưa bà?

Năm ngoái, VSV đã tổ chức một khóa nhưng chỉ dành cho các startup mà VSV đang đầu tư và các nhà đầu tư đang đầu tư cho startup của VSV. Năm nay là khóa đầu tiên dành cho đối tượng bên ngoài. VSV muốn mở rộng với cộng đồng, chia sẻ kinh nghiệm để biến vườn ươm khởi nghiệp thành tổ chức tăng tốc khởi nghiệp. Thêm nữa, các nhà đầu tư luôn muốn mở rộng đầu tư. Sau khóa học, họ có thể thông qua VSV để tự đầu tư. Tôi tin chắc nhiều người sẽ muốn cùng VSV đầu tư cho

startup. Ngoài ra, năm nay chúng tôi mời thêm chuyên gia ở nhiều lĩnh vực hơn như đầu tư mạo hiểm, đầu tư thiên thần, công nghệ về thương mại hóa sản phẩm... Cách sắp xếp cũng hợp lý hơn, các kiến thức nền được dẫn dắt trước nên học viên dễ dàng hiểu, tiếp nhận những gì chuyên gia trình bày.

Bà đánh giá thế nào về tầm quan trọng của việc tìm ra mô hình kinh doanh đối với startup?

VSV thường đào tạo các startup trong 4 tháng. Trong thời gian này, các startup có tiềm năng sẽ tiếp tục phát triển bởi họ tìm ra mô hình

kinh doanh phù hợp với các quỹ đầu tư, được quỹ nào đó đầu tư. Một số startup không kêu gọi được vốn để tiếp tục nhưng có mô hình kinh doanh tốt nên vẫn có thể phát triển để thu hồi vốn. Những startup sau khóa học nhận thấy mình chỉ có thể trở thành doanh nghiệp thông thường và điều đó không thỏa mãn họ thì họ sẽ dừng dự án để đỡ tốn kém, sau đó sẽ suy nghĩ kỹ để lập một mô hình kinh doanh mới có thể phát triển tốt hơn và nhận được sự đầu tư. Đây là điều quan trọng nhất. Tôi đánh giá cao những người dám quyết định dừng lại thay vì phát triển kiểu lay lắt để rồi không ai đầu tư cho họ cả. Đây là một thứ thuộc

về văn hóa của thung lũng Silicon.

Theo bà, các nhân tố khác ngoài startup trong hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam đang thiếu điều gì cần nhanh chóng bổ sung?

Theo tôi, điều quan trọng nhất là ở Việt Nam khái niệm về startup chưa được nhiều người hiểu chính xác và đầy đủ. Trong các khóa học, không ít học viên chia sẻ rằng "Bây giờ chúng tôi mới biết hóa ra nhiều điều về khởi nghiệp chúng tôi đã hiểu sai và làm sai". Một số học viên ở các vườn ươm khu công nghệ cao sau khi học mới vỡ lẽ là trước nay mình toàn hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ chứ không phải startup. Điều đó cho thấy nhiều cấu phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp chưa hiểu rõ thế nào là startup. Thực ra đây không phải lỗi của họ vì họ chẳng có nhiệm vụ hiểu về khởi nghiệp. Tuy nhiên, nếu muốn kéo họ vào cuộc thì buộc phải có những người đóng vai trò "nhà truyền đạo".

Xin cảm ơn bà!

VIỆT ANH (Thực hiện)

VSV Investor Bootcamp 2017 với thông điệp "Be master with VSV - Trở nên chuyên nghiệp hơn cùng VSV" có mục tiêu cung cấp kiến thức, kỹ năng và mạng lưới giúp người tham gia có nền tảng tốt khi hỗ trợ, đầu tư vào startup hoặc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp cho tổ chức của mình. Khóa học kết hợp giữa lý thuyết và thực hành nhằm chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn liên quan đến hệ sinh thái khởi nghiệp và đầu tư mạo hiểm, với sự tham gia của nhiều nhân vật nổi tiếng như Peter Relan từ Silicon Valley, Trần Việt Hùng - founder GotIt!, Warren Cammack - Giám đốc sáng tạo của Ngân hàng VIB.

Đừng nghĩ dược liệu chỉ để sản xuất thuốc

Nghiên cứu thuốc chữa bệnh mới từ thảo dược thay cho chất tổng hợp hóa học đang là xu hướng của thế giới. Theo Tổ chức Y tế thế giới, trên 80% dân số sử dụng thuốc cổ truyền, đặc biệt là sản phẩm từ thảo dược. Các hoạt chất thiên nhiên như taxol chữa ung thư tử thông đỏ, axit shikimic chữa cúm từ hồi, vinblastin, vincristin chữa ung thư tử dừa cạn... đang mang lại doanh thu hàng chục tỷ USD.

Việt Nam sở hữu trên 5.000 loài thực vật có thể làm thuốc, gần 200 loài có tiềm năng lớn. Tại hội nghị toàn quốc về dược liệu mới đây, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định lợi thế này khi cả 63 tỉnh, thành đều có thể phát triển dược liệu: "Dược liệu không chỉ góp phần xóa đói giảm nghèo mà còn giúp làm giàu nếu tổ chức, quản lý tốt". Mục tiêu biến Việt Nam thành vườn dược liệu của thế giới cũng đã được nhiều nhà khoa học, nhà quản lý nói đến.

Mặc dù vậy, thị trường dược liệu Việt Nam - giá trị khoảng 5 tỷ USD - vẫn đang bị hàng ngoại chiếm lĩnh. Khoảng 80% trong số 60.000-80.000 tấn dược liệu Việt Nam cần mỗi năm phải nhập khẩu. Nghĩa là chúng ta chỉ mới chiếm được 1/5 cái bánh lễ ra phải thuộc về mình.

Để cung khớp với cầu hơn, theo Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến, cần mở rộng phạm vi ứng dụng của dược liệu: "Không nên nghĩ dược liệu chỉ phục vụ y học cổ truyền, chiết xuất hoạt chất cho tân dược, mà còn là nguyên liệu làm thực phẩm chức năng và đồ thực dưỡng. Trung Quốc - nước đứng đầu về y học cổ truyền - đang chuyển trọng tâm từ y học cổ truyền sang thực phẩm chức năng, sản phẩm có hàm lượng hoạt chất cao làm thuốc, hàm lượng thấp làm thực phẩm chức năng. Có như vậy, đầu ra mới lớn".

PGS-TS Trần Văn Ôn - Trưởng bộ môn Thực vật, Đại học Dược Hà Nội - nêu một ví dụ để làm rõ quan điểm trên: "Trái gấc trong tiếng Anh được gọi là gac-fruit. Điều này cho thấy gấc Việt Nam đã có thương hiệu và từ nó có thể

tạo ra hàng trăm sản phẩm chăm sóc sức khỏe giá trị cao. Màng gấc đông lạnh dùng làm sinh tố thực dưỡng, màu nhuộm thực phẩm, mỹ phẩm. Hạt gấc có thể chiết xuất hoạt chất trị ung thư...".

Rất dễ nhận ra sự đúng đắn trong những điều Bộ trưởng Tiến và TS Ôn đề cập, nhưng làm được điều đó không dễ. Theo Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, phải đầu tư nghiên cứu khoa học và công nghệ, đẩy mạnh sản xuất theo chuỗi giá trị; tăng cường bảo chế, chế biến và quảng bá mạnh mẽ, phải tổ chức lại ngành dược liệu trong tất cả các khâu... Đây là một mục tiêu đòi hỏi sự năng động và tận sức của không chỉ ngành y tế mà cả các đơn vị nghiên cứu, các doanh nghiệp.

Ở phương diện khác, TS Ôn cho rằng việc biến Việt Nam thành "vườn dược liệu thế giới" cần gắn với du lịch, với những vườn dược liệu organic - nơi du khách có thể vừa khám phá, trải nghiệm văn hóa, vừa thưởng thức thực dưỡng, nghỉ ngơi và chữa bệnh. "Đây là xu hướng phát triển mới trên thế giới mà chúng ta có thể bắt nhịp nhờ lợi thế đa dạng sinh học" - TS Ôn nói.

VŨ LÊ



Hoa xa càn - một cây thuốc quý của Việt Nam.
Ảnh: Phạm Bình

CÙNG CHUYÊN ĐỀ:

Chuyên tác giả viên nang Crila từ cây trinh nữ hoàng cung phải dành ra 4 năm chỉ để tìm cách tăng hàm lượng hoạt chất, giảm liều dùng xuống còn 4 viên/ngày đúng tiêu chuẩn quốc tế để xuất được sang Mỹ cho thấy, Việt Nam tuy dồi dào tài nguyên dược liệu nhưng muốn kiếm tiền lớn từ nó phải đầu tư rất lớn cho khoa học và công nghệ (xem trang 12-13)

Xu hướng giành lại vị trí chính thống cho các sản phẩm thuốc từ cây cỏ với sự hỗ trợ của công nghệ hiện đại đang mạnh dần trên thế giới, khi các thuốc hóa học bộc lộ nhiều nhược điểm như tác dụng phụ và nguy cơ kháng kháng sinh cao (xem trang 15)

Các vùng trồng dược liệu trọng điểm của Việt Nam (xem trang 11)

Một số chuyên gia tiêu biểu trong ngành y - dược

LOAN NGỌC (Tổng hợp)



GS-TSKH ĐÁI DUY BAN

Sinh năm 1937. Nguyên Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu hóa - sinh ứng dụng, Viện Khoa học Việt Nam. Chủ tịch Hội Hóa - Sinh y học Việt Nam, Ủy viên Thường vụ Tổng hội Y học Việt Nam, Ủy viên Hội đồng Khoa học quốc tế thuộc Liên đoàn Hóa - Sinh lâm sàng châu Á - Thái Bình Dương, Ủy viên Hội đồng Khoa học ngành công nghệ sinh học Việt Nam.

Lĩnh vực chuyên môn: Sinh học, hoạt chất dược liệu, đông y truyền thống, ung thư.

Thành tựu: Hướng dẫn và đào tạo nhiều giáo sư, tiến sĩ đầu ngành cho Việt Nam. Nghiên cứu ra hơn 17 chế phẩm thuốc, xuất bản 105 cuốn sách về y học và có 305 công trình được dịch ra nhiều thứ tiếng. Nghiên cứu phát hiện mới đồng trùng hạ thảo là nấm Cordyceps sinensis của Việt Nam ở trên cả đầu và đuôi sâu nhộng xén tóc. Bảo vệ thành công đề tài cấp nhà nước "Nghiên cứu những thảo dược Việt Nam hỗ trợ điều trị bệnh nhân bị viêm gan B mạn" vào tháng 8/2015. Sản phẩm từ công trình này giúp bình ổn chức năng gan, duy trì, phục hồi, bảo vệ tế bào gan, phòng, chống nguy cơ xơ gan, ung thư gan...

Liên hệ: Email Duybandai@yahoo.com.

GS-TS PHẠM THANH KỲ

Sinh năm 1938. Nhà giáo Nhân dân. Nguyên Hiệu trưởng Đại học Dược Hà Nội.

Lĩnh vực chuyên môn: Dược học, hóa học, hợp chất thiên nhiên.

Thành tựu: Hướng dẫn 30 nghiên cứu sinh làm luận án tiến sĩ, 41 học viên cao học làm luận văn thạc sĩ dược học, 14 dược sĩ chuyên khoa I. Có 328 bài báo công bố trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế. Tham gia nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ. Chủ trì dự án sản xuất thử nghiệm cấp nhà nước thuộc chương trình KC.10: "Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất ampelop làm thuốc điều trị viêm loét dạ dày - tá tràng". Xây dựng công thức bào chế dạng viên nén giải phóng chậm, viên nang cứng gyllopsin (phối hợp giải phóng chậm với Polyphenol của chè dây) viên nang cứng curpenin (phối hợp giải phóng chậm với nghệ).

Huân chương Lao động hạng Ba, hạng Nhì.

Liên hệ: Điện thoại 0903282354.



PGS-TS TRẦN VĂN ƠN

Sinh năm 1966. Trưởng bộ môn Thực vật, Đại học Dược Hà Nội. Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty DK Pharma (Bộ Y tế).

Lĩnh vực chuyên môn: Dược học, sinh học, thực vật học, sinh thái học, thực vật dân tộc học.

Thành tựu: Công bố hơn 100 bài báo, công trình nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế. Tham gia dự án bảo tồn nguồn gene cây thuốc tại Vườn quốc gia Ba Vì (dự án hợp tác Việt Nam - Australia); đề tài "Tăng cường cơ sở khoa học cho công tác bảo tồn trên trang trại đa dạng sinh học nông nghiệp ở Việt Nam". Xây dựng và phát triển 15 hợp tác xã, công ty cổ phần tại cộng đồng để phát triển dược liệu ở Lào Cai, Hà Giang, Quảng Ninh, Thái Nguyên... Xây dựng và triển khai dự án về phát triển dược liệu gắn với xóa đói giảm nghèo ở 6 huyện nghèo của Hà Giang nhằm đưa tỉnh này thành vùng trọng điểm quốc gia về dược liệu gắn với du lịch.

Huân chương Lao động hạng Ba. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, UBND tỉnh Hà Giang.

Liên hệ: Email: ontvhuip@gmail.com.



TS-DS NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM

Sinh năm 1947. Tốt nghiệp Đại học Hoá Sofia - Bulgaria, Viện Hàn lâm Khoa học Bulgaria. Giám đốc Công ty TNHH Thiên Dược.

Lĩnh vực chuyên môn: Dược học.

Thành tựu: Có 25 công trình nghiên cứu khoa học đã được đăng tải trên các tạp chí trong và ngoài nước. Tham gia 12 công trình nghiên cứu cấp nhà nước và cấp bộ, trong đó có dự án sản xuất thử nghiệm cấp nhà nước: "Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất viên nang cứng Crila® forte đáp ứng nhu cầu xuất khẩu" thuộc chương trình KC.06 (Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ phục vụ sản xuất các sản phẩm chủ lực). Sở hữu 3 bằng độc quyền giải pháp hữu ích. Các sản phẩm nghiên cứu đã được thương mại hóa: Thuốc Crila được bào chế từ các alcaloid có hoạt tính sinh học chiết xuất từ cây trinh nữ hoàng cung, thuốc Crila® forte, Crilin, trà Trinh nữ hoàng cung; viên Thiên hoàng sa.

Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ năm 2010 cho cụm công trình "Nghiên cứu về cây trinh nữ hoàng cung Việt Nam Crinum latifolium L."; giải thưởng Kovalenskaja năm 2006.

Liên hệ: Email tramcrila2010@gmail.com.



PGS-TS PHẠM VŨ KHÁNH

Sinh năm 1960. Bảo vệ luận án tiến sĩ tại Đại học Trung y - dược Quảng Châu, Trung Quốc. Cục trưởng Cục Quản lý y - dược cổ truyền, Bộ Y tế.

Lĩnh vực chuyên môn: Y, dược cổ truyền.

Thành tựu: Có trên 50 công trình, bài báo công bố trong nước và quốc tế. Tham gia 4 đề tài cấp bộ, tiêu biểu là đề tài: "Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng thuốc y học cổ truyền và mô hình can thiệp ở 3 tỉnh miền Trung và biện pháp can thiệp". Có 1 đề tài đã ứng dụng trong thực tiễn: "Nghiên cứu sản xuất thuốc lipidan điều trị rối loạn lipid máu". Là tác giả cuốn sách "Thương hàn luận theo thang chứng - Phương pháp dạy/học, nghiên cứu, ứng dụng trong y học", sách "Thiệt chẩn" và là đồng tác giả của nhiều cuốn sách về y - dược khác.

Liên hệ: Email bsyphamvukhanh@yahoo.com.



PGS-TS TRẦN THỊ HỒNG PHƯƠNG

Sinh năm 1962. Phó Cục trưởng Cục Quản lý y - dược cổ truyền, Bộ Y tế.

Lĩnh vực chuyên môn: Y - dược cổ truyền.

Thành tựu: Có 58 công trình, bài báo công bố trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước. Tham gia 19 đề tài cấp nhà nước, cấp bộ và cấp cơ sở, tiêu biểu là 2 đề tài cấp nhà nước "Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất thuốc chè tan bổ trung ích khí gia vị điều trị bệnh trĩ" và "Nghiên cứu lựa chọn dung môi và nồng độ dung môi chiết xuất các dược liệu trong bài thuốc chè tan bổ trung ích khí gia vị ở quy mô phòng thí nghiệm". Tham gia hướng dẫn luận án cho các sinh viên, nghiên cứu sinh tại Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam và Đại học Y Hà Nội.

Liên hệ: Email hongphuong_ma@yahoo.com.



8 vùng dược liệu trọng điểm của Việt Nam

Một khu vườn trồng cây thuốc lạc tiên tây ở Phú Yên. Ảnh: Phạm Bình

Theo Quyết định số 1796/QĐ-TTg ngày 30/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030” và Quyết định số 179/QĐ-BYT ngày 20/1/2015 của Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 1796/QĐ-TTg, nhằm bảo tồn và khai thác dược liệu tự nhiên, Việt Nam sẽ quy hoạch 8 vùng dược liệu trọng điểm để lựa chọn và khai thác hợp lý 24 loài, sản lượng đạt khoảng 2.500 tấn dược liệu mỗi năm. Bản quy hoạch tổng thể này cũng đặt mục tiêu phát triển 54 loài dược liệu thế mạnh của 8 vùng sinh thái, gồm 36 loài dược liệu bản địa, 18 loài dược liệu nhập nội trồng tập trung quy mô lớn, đáp ứng nhu cầu thị trường. Đồng thời, kèm theo Quyết định số 206/QĐ-BYT ngày 22/1/2015, Bộ Y tế ban hành danh mục 54 cây dược liệu ưu tiên phát triển, giai đoạn 2015-2020.

Theo quy hoạch, 8 vùng dược liệu trọng điểm của Việt Nam bao gồm: Tây Bắc, Đông Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ, duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ. Việc quy hoạch 8 vùng trồng dược liệu này cũng trùng khớp với cách phân chia địa lý của Việt Nam theo yếu tố khí hậu, thổ nhưỡng và sinh thái.

VÙNG NÚI CAO VỚI KHÍ HẬU Á NHIỆT

Vùng này bao gồm Lào Cai (Sa Pa), Lai Châu (Sin Hồ) và Hà Giang (Đồng Văn, Quản Bạ), sẽ phát triển trồng 13 loài dược liệu, cụ thể là: 4 loài bản địa (bình vôi, đảng sâm, hà thủ ô đỏ, tục đoạn) và 9 loài nhập nội (ác tísô, đỗ trọng, độc hoạt, đương quy, tam thất, hoàng bá, mộc hương, ô đầu, xuyên khung... với diện tích 2.550ha. Ưu tiên phát triển các loài ác tísô, đương quy, đảng sâm.

VÙNG NÚI TRUNG BÌNH CÓ KHÍ HẬU Á NHIỆT ĐỚI

Vùng này bao gồm Lào Cai (Bắc Hà), Sơn La (Mộc Châu) sẽ phát triển trồng 12 loài dược liệu, cụ thể là 5 loài bản địa (bình vôi, đảng sâm, hà thủ ô đỏ, tục đoạn, ý dĩ) và 7 loài nhập nội (ác tísô, bạch truật, bạch chỉ, dương cam cúc, đỗ trọng, đương quy, huyền sâm). Ưu tiên phát triển các loài bạch truật, đỗ trọng và ác tísô.

VÙNG TRUNG DU MIỀN NÚI BẮC BỘ

Vùng này bao gồm Bắc Giang, Yên Bái, Quảng Ninh, Lạng Sơn, phát triển trồng 16 loài dược liệu, cụ thể là 13 loài bản địa (ba kích, đinh lăng, địa liên, gấc, giảo cổ lam,

ích mẫu, kim tiền thảo, hối, quế, sà, sa nhân tím, thanh hao hoa vàng, ý dĩ) và 3 loài nhập nội (bạch chỉ, bạch truật, địa hoàng) trên diện tích 4.600ha. Ưu tiên phát triển các loài ba kích, gấc, địa hoàng; duy trì và khai thác bền vững quế và hối trên diện tích đã có.

VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

Vùng này bao gồm Hà Nội, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Nam Định và Thái Bình, phát triển trồng 20 loài dược liệu trên diện tích 6.400ha. Trong đó, có 12 loài bản địa (cúc hoa, diệp hạ châu đắng, địa liên, đinh lăng, gấc, hòe, củ mài, hương nhu trắng, râu mèo, ích mẫu, thanh hao hoa vàng, mã đề) và 8 loài nhập nội (bạch hà, bạch chỉ, bạch truật, cát cánh, địa hoàng, đương quy, ngư tít, trạch tả). Ưu tiên phát triển các loài: Ngư tít, bạch hà, hòe và thanh hao hoa vàng.

VÙNG BẮC TRUNG BỘ

Đây là vùng có sự đa dạng sinh học rất cao, nguồn cây thuốc phong phú, là nơi tập trung 5 vườn quốc gia, bao gồm: Vườn quốc gia Bến En (Thanh Hóa, 14.735ha), Pù Mát (Nghệ An, 94.804ha), Vũ Quang (Hà Tĩnh, 55.028,9ha), Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình, 85.754ha), Bạch Mã (Thừa Thiên - Huế, 22.030ha).

Bên cạnh đó, còn có 9 khu bảo tồn thiên nhiên: Pù Hu, Pù Luông, Xuân Liên (Thanh Hóa); Pù Hoạt, Pù Huống (Nghệ An); Kê Gõ (Hà Tĩnh); Bắc Hương Hóa, Dakrong (Quảng Trị); Phong Điền (Thừa Thiên - Huế).

Theo kết quả điều tra của Viện Dược liệu, vùng Bắc Trung Bộ tập trung hàng trăm loài cây thuốc, trong đó nhiều loài có giá trị cao như sâm Puxailaleng, đảng sâm, bảy lá một hoa, lan kim tuyến, sa nhân, hà thủ ô trắng, nấm linh chi đỏ, giảo cổ lam, thổ phục linh, thiên niên kiện, chè dây, lá khôi, đông trùng hạ thảo...

Nghệ An và Thanh Hóa là hai tỉnh được ưu tiên khai thác, phát triển một số cây như: Ba kích, diệp hạ châu đắng, đinh lăng, củ mài, hòe, hương nhu trắng, ích mẫu, nghệ vàng, quế và sà với diện tích khoảng 3.300ha. Ưu tiên trồng các loài: Hòe, đinh lăng.

VÙNG DUYN HẢI NAM TRUNG BỘ

Vùng này trải dài từ nam đèo Hải Vân đến mũi Dinh gồm các tỉnh Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận; phát triển trồng 10 loài dược liệu bản địa trên diện tích khoảng 3.200ha. Đó là các loài: Búp giấm, diệp hạ châu đắng,

dừa cạn, đậu ván trắng, củ mài, nghệ vàng, quế, râu mèo, sa nhân tím, sâm Ngọc Linh. Ưu tiên phát triển các loài: Búp giấm, dừa cạn, sa nhân tím và sâm Ngọc Linh.

VÙNG TÂY NGUYÊN

Vùng này bao gồm Kon Tum, Gia Lai, Lâm Đồng, Đắk Lắk, Đắk Nông; phát triển trồng 10 loài dược liệu bản địa diện tích khoảng 2.000ha. Các loài đó là: Gấc, gừng, hương nhu trắng, đảng sâm, nghệ vàng, sa nhân tím, sà, sâm Ngọc Linh, trinh nữ hoàng cung, ý dĩ. Ưu tiên trồng các loài: Đảng sâm, sâm Ngọc Linh.

Riêng tại Lâm Đồng, theo thống kê chưa đầy đủ, những cây thuốc đã được trồng cho đến năm 2016 là: Áctisô khoảng 80ha, chủ yếu trồng tại TP. Đà Lạt (70ha) và huyện Đơn Dương (10ha); diệp hạ châu trồng ở Cát Tiên, diện tích khoảng 40ha; đảng sâm khoảng 10ha, do Công ty TNHH Cao Lâm trồng ở huyện Lạc Dương; phúc bồn tử trồng ở huyện Đức Trọng, Lạc Dương với hơn 4ha; dó bầu khoảng 90ha, do Công ty cổ phần dó bầu Hương Quảng Nam trồng ở huyện Đam Rông đã sang năm thứ bảy (để gây trầm hương). Các cây đương quy, đinh lăng, sa nhân trồng tại thành phố Bảo Lộc, huyện Lâm Hà và Đức Trọng. Nấm linh chi và các loại nấm dược liệu khác được gây trồng ở Đà Lạt, Bảo Lộc, Đức Trọng, Đơn Dương. Một số cây có tác dụng bồi dưỡng dùng làm thực phẩm hoặc để sản xuất các mặt hàng thực phẩm chức năng cũng đã được trồng tại Lâm Đồng như: Cacao, điều, macca, sa chi, dưa lưới, dây hương, phật thủ, chè tiên... Đồng thời, một số động vật làm thuốc cũng được người dân nuôi như: Hươu ở Đà Lạt, Lạc Dương, Đam Rông; kỳ đà, ong ở Bảo Lộc; tắc kè ở Bảo Lâm; nhím ở Đạ Huoai và đê ở huyện Lâm Hà...

VÙNG TÂY NAM BỘ VÀ ĐÔNG NAM BỘ

Vùng này gồm các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang, Long An, Tiền Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh phát triển trồng 10 loài dược liệu với quy mô khoảng 3.000ha. Các loài đó là: Gừng, trinh nữ hoàng cung, nghệ vàng, nhàu, rau đắng biển, hoàn ngọc, trà, xuyên tâm liên, râu mèo và kim tiền thảo. Ưu tiên phát triển các loài: Trà, xuyên tâm liên, trinh nữ hoàng cung.

P. NGUYỄN

Mở kho báu dược liệu khoa học và công nghệ

PGS-TS PHẠM VŨ KHÁNH:

CẦN THAY ĐỔI GÓC NHÌN VỀ ĐÔNG Y VÀ TÂY Y

Góc nhìn của người làm trong ngành tây y với đông y vẫn ngược nhau mặc dù chương trình đào tạo bác sỹ đa khoa có một vài môn học về y học cổ truyền. Bản thân tôi lúc học xong ra đi làm cũng không tin y học cổ truyền vì góc nhìn của tây y là phân tích, còn đông y là quy nạp. Không hiểu thì sẽ không tin. Sau 4 năm theo học về đông y, tôi mới thật sự tin vào hiệu quả của dược liệu. Những người trẻ bây giờ cũng không tin, chỉ người có kinh nghiệm, từng chứng kiến sự kỳ diệu của đông y mới có niềm tin. Vì thế, trong thời gian tới, cần có những chương trình giúp thay đổi quan điểm của người dân về thuốc từ dược liệu. Ngoài ra, chương trình đào tạo bác sỹ cũng cần phải có thêm các môn giúp thay đổi góc nhìn của người chữa bệnh ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường.

ÔNG TRẦN BÌNH DUYỄN - TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU VIỆT NAM:

CẦN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN TỪNG VÙNG VỚI TỪNG LOẠI CÂY

Để có thể quy hoạch phát triển từng vùng với từng loại cây dược liệu, cần có một nhạc trưởng chỉ đạo, xác định nhu cầu và là đầu mối thường xuyên về dược liệu, thuốc y học cổ truyền, đông dược. Tôi cho rằng vai trò này cần giao cho Bộ Y tế. Bộ nên chọn ra 20-25 loại cây mang lại doanh thu cao hàng năm, căn cứ vào điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu từng khu vực để xây dựng vùng trồng.

Ngoài ra, cần đưa ra các chính sách khuyến khích dùng chế phẩm từ dược liệu, đồng thời tăng cường danh mục sản phẩm đông dược vào chế độ bảo hiểm y tế. Từ đó, có thể đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 sẽ có 30% số bệnh nhân dùng thuốc y học cổ truyền.

ÔNG NGUYỄN HUY VĂN - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO:

VIỆT NAM CẦN CÓ TIÊU CHUẨN GACP RIÊNG

Tiêu chuẩn thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu (GACP) đang được áp dụng không còn phù hợp với Việt Nam bởi về bản chất, bộ tiêu chuẩn này được dịch từ nguyên tắc của Tổ chức Y tế thế giới (WHO).

Nhiều quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản... đều đã ban hành bộ tiêu chuẩn GACP riêng, phù hợp với nước họ. Trung Quốc khi xây dựng GACP đã cử ra 3 cơ quan cùng làm là cơ quan Cải cách và Phát triển, Cục Y - Dược cổ truyền, Bộ KH-CN và Phát triển quốc gia. Mặc dù tiêu chuẩn này được xây dựng từ năm 1999 nhưng đến tận 2010, Trung Quốc mới công bố được 41 cây dược liệu trồng tại 92 vùng là đạt tiêu chuẩn GACP (sau khi sàng lọc 182 cây dược liệu cổ truyền). Quay lại vấn đề Việt Nam, Traphaco sẵn sàng phối hợp với cơ quan xây dựng tiêu chuẩn GACP khảo sát trên mô hình của mình nhằm xây dựng các tiêu chí phù hợp với điều kiện Việt Nam.

BÍCH LÊ (Ghi)

K- NGỌC VŨ - LOAN LÊ

Mặc dù tác dụng điều trị ung bướu của viên nang Crila từ cây trinh nữ hoàng cung đã được chứng minh nhưng để xuất khẩu được sang Mỹ, tác giả mất thêm 4 năm nghiên cứu tìm giải pháp cô đặc, tăng gấp đôi hàm lượng hoạt chất nhằm giảm liều dùng từ 8 viên xuống còn 4 viên mỗi ngày, đúng tiêu chuẩn quốc tế. Điều này cho thấy, Việt Nam tuy dồi dào về tài nguyên dược liệu nhưng muốn kiếm tiền lớn từ nó, phải đầu tư rất lớn cho khoa học và công nghệ (KH&CN).

ĐƯA CÂY THUỐC VIỆT TIẾP CẬN CHUẨN QUỐC TẾ

Tại hội nghị dược liệu Việt Nam 2017 do Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì, sản phẩm Crila do TS-DS Nguyễn Thị Ngọc Trâm nghiên cứu được xem là một thành công điển hình trong việc sử dụng dược liệu Việt Nam. "Viên Crila đã đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường Mỹ. Nhật Bản, Úc cũng đang tiến hành các thủ tục để nhập khẩu sản phẩm. Điều đó chứng minh, dược liệu Việt Nam nếu được đầu tư nghiên cứu đúng mức sẽ cho ra những sản phẩm không thua kém hàng ngoại" - TS Trâm nói và khẳng định, việc xuất khẩu thành công Crila sang các thị trường khó tính là

kết quả sự đầu tư nghiêm túc và lâu dài của Bộ KH&CN, Bộ Y tế. Bản thân bà Trâm đã dành 40 năm nghiên cứu cây trinh nữ hoàng cung.

"Trong dự án sản xuất thử nghiệm của Bộ KH&CN, liều dùng là 8 viên/ngày. Chúng tôi làm việc cật lực trong 4 năm để cô đặc hoạt chất, giảm liều xuống còn 4 viên, đạt tiêu chuẩn quốc tế" - TS Trâm chia sẻ nhằm nhấn mạnh lần nữa vai trò của khoa học trong việc nâng tầm giá trị của cây dược liệu Việt Nam. Theo Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, câu chuyện thực tế của cây trinh nữ hoàng cung cho thấy cần phải đầu tư cho KH&CN, phải sản xuất theo chuỗi giá trị với công nghệ tốt thì mới thành công.

HIỆN ĐẠI HÓA CÔNG NGHỆ TRONG CHUỖI SẢN XUẤT

Khẳng định ngành dược liệu chỉ thành công nếu được đầu tư khoa học bài bản, PGS-TS Phạm Vũ Khánh - Cục trưởng Cục Quản lý y - dược cổ truyền, Bộ Y tế - nói: "Nếu lương thực chỉ cần đáp ứng tiêu chí sạch và ngon thì dược liệu phải sạch, đủ hoạt chất. Để dược liệu thành hàng hóa cạnh tranh, từ khâu giống, nuôi trồng đến chế biến đều phải đúng quy chuẩn. Chuỗi sản xuất như vậy nếu dùng công nghệ cũ sẽ không cạnh tranh được". Cũng nói về nhu cầu đổi mới công nghệ, PGS-TS Trần Văn Ôn - Đại học Dược Hà Nội - nêu bài học lớn từ Trung Quốc: Cách đây



Vườn dược liệu được trồng theo tiêu chuẩn VietGAP thuộc dự án của BioTrade - Trung tâm tri thức thương mại sinh học Việt Nam tại Phú Yên.

Việt bằng

20 năm, quốc gia này đã quyết định hiện đại hóa y học cổ truyền với khẩu hiệu “hiện đại hóa hay là chết” và họ đã thành công.

PGS Ôn cũng đề cập đến thách thức về kỹ thuật trồng phù hợp với từng cây dược liệu: “Thời điểm, mật độ và quy cách trồng, cắt tỉa, chăm bón, thu hái... đối với từng loại cây vẫn là câu hỏi lớn của ngành dược liệu. Các tài liệu hiện có rất chung chung”. TS Trâm cũng khẳng định mỗi cây trồng cần một quy trình riêng: “Ngay việc xác định mùa thu hái cũng không dễ dàng, cần nghiên cứu từ 10-12 năm. Nông dân Long An từng bị trả lại 2 container dưa cạn do thu hái sai thời điểm, trong cây không còn hoạt chất vincristin”.

Công nghệ chiết xuất, bào chế tốt cũng là yếu tố quan trọng. PGS Khánh nói: “Xưa các thầy lang tự hái thuốc, sao tẩm ở nhà. Nay để y - dược cổ truyền trở thành ngành công nghiệp thì phải xây dựng quy chuẩn từ khâu thu hái, bấm huyết đến nguyên liệu và từng bài thuốc. Thuốc thành phẩm cũng phải điều chế thành viên nang bằng công

nghệ hiện đại. Để thuyết phục, cần có bằng chứng khoa học cho thấy thuốc có những hoạt chất tác dụng với từng loại bệnh, mà sau phải giống mẹ trước”.

KHẢO NGHIỆM GIỐNG - NHÀ NƯỚC CẦN ĐẦU TƯ

Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nghiên cứu giống, PGS Ôn cho biết ông đã gặp nhiều trường hợp giống kém nên không mọc đều, có năm không cây nào mọc. Mỗi loài cây có nhiều giống, khác nhau về thành phần hoạt chất, cần nghiên cứu xem đâu là giống chuẩn. “Chúng ta không thể nghiên cứu giống của cả 5.000 cây dược liệu. Nên chọn ra 10 cây trọng điểm và nghiên cứu bài bản. Ví dụ, để xác định ba kích đạt tiêu chuẩn ở một vùng đất cụ thể, phải trồng khảo nghiệm ở mọi nơi, phân tích hoạt chất ở từng vùng rồi mới kết luận. Ở Trung Quốc, mỗi cây dược liệu được chi từ 2-3 tỷ đồng để khảo nghiệm xem trồng ở đâu tốt nhất. Giai đoạn này rất tốn kém nên Chính phủ cần đầu tư khoảng 10 cây đầu, sau đó chuyển giao cho doanh nghiệp” - ông Ôn nói.



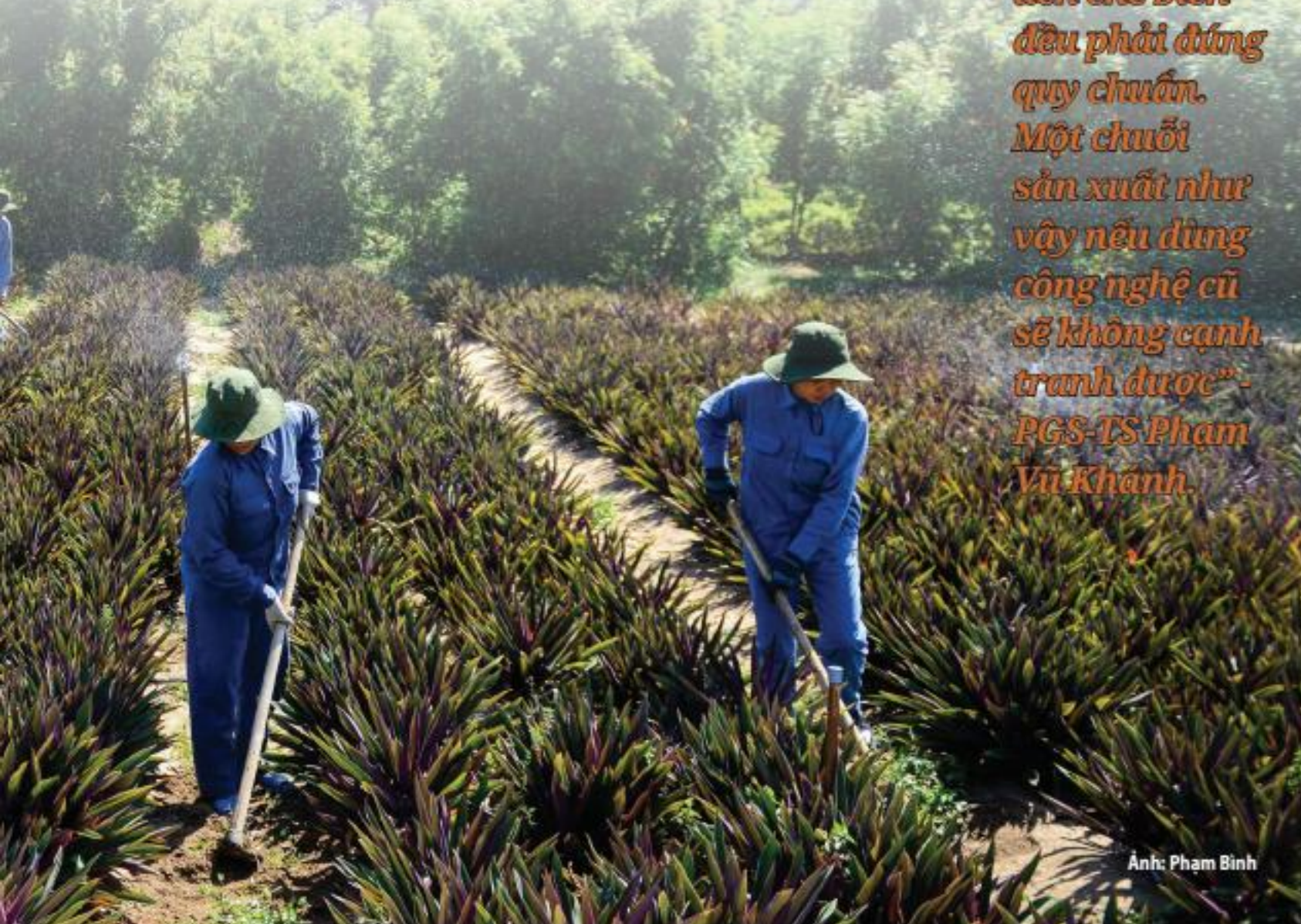
Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc thăm gian hàng trưng bày sản phẩm từ dược liệu tại hội nghị về phát triển dược liệu Việt Nam. Ảnh: Phương Hằng

Để dược liệu trở thành hàng hóa cạnh tranh, từ khâu giống, nuôi trồng, thu hái đến chế biến đều phải đúng quy chuẩn. Một chuỗi sản xuất như vậy nếu dùng công nghệ cũ sẽ không cạnh tranh được” - PGS-TS Phạm Vũ Khánh.

Không đợi chính sách hỗ trợ của Nhà nước, Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam đã chủ động nhập 14 giống từ Trung Quốc trồng khảo nghiệm ở Sơn La, Lâm Đồng và Lào Cai. Đại diện doanh nghiệp này cho biết khi tìm ra được giống thích hợp, công ty sẽ phát triển thành nguyên liệu nhằm hạn chế nhập khẩu.

Ở góc nhìn của nhà quản lý, theo PGS Khánh, ngoài vấn đề chọn tạo giống, nuôi trồng, chế biến... vốn cần sự đầu tư lớn, lâu dài ở cả cấp vĩ mô và doanh nghiệp, có một ngách nhỏ có thể sớm mang lại giá trị lớn, đó là tập trung phát triển những bài thuốc bí truyền đã được chứng minh hiệu quả trong thực tế.

“Dân gian từ bao đời đã để lại nhiều bài thuốc quý, nếu không bảo tồn thì sẽ rất dễ bị mai một. Ở nhiều nước, những bài thuốc bí truyền hiệu quả cao đều được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Nhà nước cần kêu gọi những người sở hữu bài thuốc hay cung cấp cho một hội đồng đánh giá để lên quy chế bảo mật và khảo sát xem bài thuốc có hiệu quả ra sao, với đối tượng nào, trong giai đoạn nào, có an toàn với người bệnh không... Nếu giá trị bài thuốc được khẳng định thì sẽ đầu tư phát triển, quảng bá. Làm được điều này, chúng ta mới tăng được giá trị dược liệu, còn nếu chỉ bán nguyên liệu thì giá rất rẻ” - PGS Phạm Vũ Khánh nói. ♦



Ảnh: Phạm Bình



Cây thông đất Alzheimer, loại cây này có thể điều trị bệnh Alzheimer (thoái hóa não bộ, gây sa sút trí tuệ, mất trí nhớ ở người già), người sau tai biến, đột quỵ, chấn thương não.

Ảnh: Phương Hằng

Một số nghiên cứu về dược liệu ở Việt Nam

KP NGỌC LOAN (Tổng hợp)

Đề tài “Nghiên cứu công nghệ, thiết bị trích ly một số hoạt chất sinh học từ nấm dược liệu và ứng dụng trong sản xuất thực phẩm chức năng” thuộc chương trình KC.07/11-15 do tiến sỹ Nguyễn Đức Tiến - Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch - làm chủ nhiệm. Nhóm thực hiện đề tài đã đưa ra một số điểm mới như sử dụng nguyên liệu nấm linh chi, nấm hương và nấm đầu khi sản xuất trong nước để trích ly hoạt chất sinh học phục vụ chế biến thực phẩm chức năng; xác định được quy trình công nghệ trích ly hoạt chất sinh học từ nấm linh chi, nấm đầu khi và nấm hương bằng sóng siêu âm và công nghệ thu nhận tạo chế phẩm cho chế biến thực phẩm.

Nhóm nghiên cứu đã xây dựng được quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm từ trích ly 3 loại nấm kể trên; thiết kế, chế tạo lắp đặt và vận hành được 1 hệ thống thiết bị trích ly bằng sóng siêu âm cho sản xuất chế phẩm nấm trích ly; kết hợp với 2 doanh nghiệp xây dựng mô hình và sản xuất thử nghiệm chế phẩm từ trích ly nấm hương, nấm linh chi, nấm đầu khi ở quy mô 100kg nguyên liệu mỗi mẻ và tạo ra được 50kg chế phẩm nấm linh chi trích ly, 50kg chế phẩm nấm hương trích ly và 50kg chế phẩm nấm đầu khi trích ly... Thành công của đề tài cho thấy tiềm năng đầu tư và mở rộng sản xuất, chế biến nấm dược liệu ở Việt Nam.

Đề tài “Nghiên cứu sản xuất sinh khối rễ cây hoàng liên gai làm nguồn dược liệu sản xuất berberin bằng công nghệ khí canh” thuộc chương trình KC.04/11-15 (nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học) do thạc sỹ Lại Đức Lưu - Viện Sinh học nông nghiệp, Học viện Nông nghiệp Việt Nam - làm chủ nhiệm. Nghiên cứu được tiến hành trên đối tượng cây hoàng liên gai nhằm đánh giá khả năng sản xuất sinh khối rễ của công nghệ khí canh so với trồng bằng địa canh truyền thống.

Kết quả cho thấy sinh khối rễ cây hoàng liên gai thu được sau khi trồng 1 năm trong hệ thống khí canh cao gấp 3,43 lần so với sản phẩm trồng bằng phương pháp địa canh truyền thống. Trong hệ thống khí canh, cây hoàng liên gai sinh trưởng tốt nhất khi nồng độ dinh dưỡng đặt ở mức 1.300-1.600 $\mu\text{S/cm}$ với chế độ phun thích hợp nhất là phun 10 giây, nghỉ 15 phút. Kết quả này là cơ sở quan trọng trong việc phát triển sản xuất sinh khối các cây dược liệu quý bằng công nghệ khí canh.

Đề tài “Nghiên cứu công nghệ sơ chế, bảo quản dược liệu sau thu hoạch ở quy mô công nghiệp” thuộc chương trình khoa học và công nghệ (KH&CN) trọng điểm cấp nhà nước “Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sau thu hoạch giai đoạn 2011-2015” (KC.07/11-15). Đề tài do thạc sỹ Tạ Phương Thảo - Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch - làm chủ nhiệm. Nhóm nghiên cứu đã xây dựng mô hình sản xuất và hoàn thiện quy trình công nghệ sơ chế, bảo quản dược liệu (hoài sơn, giảo cổ lam, cúc hoa) quy mô 100kg nguyên liệu mỗi mẻ.

Sản phẩm hệ thống được tạo ra từ kết quả nghiên cứu của đề tài là tiến bộ kỹ thuật có ý nghĩa khoa học và phù hợp với đối tượng dược liệu, đảm bảo khả năng nâng quy mô sản xuất đáp ứng nhu cầu thực tế từ 1.000-5.000kg/mẻ. Đề tài đã xây dựng được các quy trình công nghệ sơ chế và bảo quản dược liệu (hoài sơn, giảo cổ lam, cúc hoa) đã được nghiên cứu từ quy mô phòng thí nghiệm và hoàn thiện ở quy mô sản xuất nên đảm bảo tính ổn định và làm chủ được trong điều kiện sản xuất quy mô lớn. Nhóm nghiên cứu cũng đã xây dựng được 3 tiêu chuẩn cơ sở của 3 sản phẩm dược liệu (hoài sơn, giảo cổ lam, cúc hoa) là cơ sở để áp dụng cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh dược liệu.

Đề tài “Nghiên cứu tạo rễ tơ của cây tam thất, ngũ gia bì chân chim và thử nghiệm quá trình sản xuất sinh khối bằng bioreactor” do thạc sỹ Đặng Thị Thanh Tâm - khoa Công nghệ sinh học, Đại học Nông nghiệp Hà Nội - làm chủ nhiệm. Nhóm thực hiện đề tài đã nghiên cứu thiết lập được quy trình công nghệ nuôi cấy rễ tơ (hair root) bằng vi khuẩn *agrobacterium rhizogenes* trên cây dược liệu ngũ gia bì chân chim, làm tiền đề cho việc sản xuất các hợp chất trong nhóm saponin bằng bioreactor.

Nhóm nghiên cứu đã đánh giá được khả năng của vi khuẩn *agrobacterium rhizogenes* chứa ri-plasmid mang gen rol trong việc cảm ứng tạo rễ tơ cho hai loài dược liệu tiềm năng chứa saponin: Ngũ gia bì chân chim và tam thất; cảm ứng thành công rễ tơ trong ống nghiệm cho hai loài dược liệu trên. Nhóm cũng xác định được ảnh hưởng của môi trường nuôi cấy, điều kiện nuôi cấy đến khả năng sinh khối của hệ thống nuôi cấy rễ tơ đã được cảm ứng; bước đầu thiết lập quy trình nhân nuôi rễ tơ dựa trên các chỉ tiêu, thông số kỹ thuật đã khảo sát.

Đề tài “Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất sâm Ngọc Linh sinh khối và chế phẩm tăng lực Vinatonic” thuộc chương trình KC.10/2011-2015 (Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến phục vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cộng đồng) do tiến sỹ Vũ Tuấn Anh - Học viện Quân y - làm chủ nhiệm. Từ củ, rễ củ sâm Ngọc Linh, nhóm nghiên cứu đã tạo ra thể sản, từ đó cấy chuyển để không cho thể sản này tạo ra các tế bào có thể biệt hóa, chỉ thu hoạt chất của sâm mà không nuôi cấy thành cây sâm. Kỹ thuật này giúp rút ngắn thời gian sản xuất, chỉ mất 25-30 ngày là tạo ra sinh khối có thể sử dụng, thay vì phải trồng cây sâm trong 5-6 năm. Nghiên cứu giúp các nhà khoa học có thể chủ động nguồn dược liệu, việc nuôi cấy cũng ít rủi ro hơn, tránh sâu bệnh. Nhóm nghiên cứu đã sử dụng sâm sinh khối thu được để bào chế các sản phẩm viên uống, mỹ phẩm.

Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất vi nang chứa các hợp chất thiên nhiên có hoạt tính sinh học sử dụng trong sản xuất thực phẩm” do thạc sỹ Trần Hải Đăng - Đại học Nha Trang - làm chủ nhiệm. Mục tiêu của đề tài là phát triển được công nghệ sản xuất vi nang chứa các hợp chất thiên nhiên có hoạt tính sinh học, sử dụng trong chế biến thực phẩm như: Nghiên cứu quy trình tạo nhũ tương và vi nang dầu gấc; lựa chọn chất bao gói và xây dựng quy trình tạo vi nang phù hợp, bảo vệ được các hoạt tính sinh học của một số tinh dầu có giá trị cao (gừng, tỏi...); ứng dụng vi nang vào một số sản phẩm thực phẩm cụ thể. Đề tài tập trung nghiên cứu trên ba đối tượng cụ thể: Gấc, tinh dầu gừng và tinh dầu tỏi.

Kết quả, nhóm thực hiện đề tài đã đưa ra được công nghệ vi nang chứa các hợp chất thiên nhiên có hoạt tính sinh học sử dụng trong chế biến thực phẩm, ứng dụng công nghệ vi nang đối với một số tinh dầu có giá trị cao như tinh dầu gấc, gừng, tỏi... Thành công của đề tài đã tạo ra bước đột phá trong bảo quản đối với ngành công nghiệp thực phẩm.



Thảo dược

- sự bổ sung hoàn hảo cho thuốc tây

Sự tồn tại nhiều phản ứng phụ của thuốc hóa học và mức độ kháng kháng sinh ngày càng nghiêm trọng đang ủng hộ cho xu hướng đưa các loại thuốc thảo dược trở lại vị trí chính thống trong y học, để chúng bổ sung một cách hoàn hảo cho những khiếm khuyết của tân dược.

TỪ THẢO DƯỢC ĐẾN THUỐC TÂY

Lịch sử chữa bệnh bằng thảo dược cũng lâu đời như chính loài người. Có nhiều bằng chứng - gồm bản thảo viết tay, dấu vết ở các di tích cổ hay các loại thuốc cổ đại - cho thấy con người sớm biết dùng thảo dược để chống lại bệnh tật. "Từ rất sớm, thuốc cổ truyền từ các loại thảo dược như vỏ, hạt, quả hay các bộ phận của cây đã ra đời" - nhà nghiên cứu Biljana Bauer Petrovska cho biết trên tờ Maishahealth. Bằng chứng bằng văn bản lâu đời nhất được tìm thấy trên một cổ vật của nền văn hóa Sumerian có niên đại 5.000 năm ở Ấn Độ, gồm 12 công thức tạo ra các loại thuốc chữa bệnh từ 250 loại cây, gồm cả cây anh túc.

Đầu thế kỷ 19, các phương pháp phân tích, tổng hợp hóa học giúp các nhà khoa học trích xuất, thêm,

bớt các hoạt chất từ cây cỏ. Cuối thế kỷ 19, họ tạo ra các viên thuốc dạng hợp chất từ thực vật và theo thời gian, việc sử dụng thuốc thảo dược giảm đi để nhường chỗ cho tân dược. Mặc dù vậy, gần một phần tư các loại dược phẩm được sử dụng hiện nay có nguồn gốc thảo dược. Ban đầu, chúng thuộc về ngành hóa học, sau đó dần chuyển biệt hóa để trở thành ngành dược lý và khoa học lâm sàng. "Ngành nghiên cứu và sản xuất thuốc tây đã đóng góp nhiều hơn bất kỳ yếu tố khoa học nào khác cho sự tiến bộ của y học trong thế kỷ trước" - tờ Maishahealth cho biết.

VÌ SAO THẢO DƯỢC GIẢM SỨC ẢNH HƯỞNG?

Việc sử dụng thảo dược trở thành di sản văn hóa, khoa học của nhiều dân tộc trên thế giới. Thực tế con người sử dụng thuốc từ cây cỏ hàng

ngàn năm trước khi xuất hiện thuốc tây cũng đủ nói lên hiệu quả của nó. Vậy tại sao ở nhiều nước - đặc biệt là Tây Âu, việc sử dụng thảo dược chữa bệnh lại ít được coi trọng?

Nguyên nhân là thuốc tây chứa các thành phần cụ thể có hiệu lực và cơ chế hoạt động đã được thử nghiệm lâm sàng ở quy mô lớn, trong khi thảo dược thường chứa hỗn hợp thành phần mà cơ chế hoạt động chưa được kiểm chứng một cách khoa học. Thảo dược chứa nhiều thành phần mà nếu tách riêng thì tác dụng điều trị có thể không đầy đủ, nhưng nếu kết hợp

thì hiệu quả rất cao.

Việc chứng minh các loại thảo mộc có hiệu quả như tân dược bằng các phương tiện khoa học vẫn là một thách thức, đặc biệt là khi áp dụng tiêu chí đánh giá của các loại thuốc hoá học hiện tại, vốn được dùng dưới dạng tinh khiết, cô đặc.

TRIỂN VỌNG LẤY LẠI VỊ TRÍ CHÍNH THỐNG

Thời gian trôi qua, ngày càng có nhiều phương pháp tiếp cận nhằm đưa thảo mộc trở lại vị trí chính thống và phong trào tìm hiểu lợi ích tiềm ẩn của các sản phẩm y tế có nguồn gốc thiên nhiên ngày càng lên cao. Thêm nữa, thuốc hoá học thông thường mặc dù có hiệu quả cao trong việc chữa nhiều loại bệnh nhưng liên quan đến nhiều phản ứng phụ không mong muốn ở bệnh

nhân. Tình trạng vi khuẩn kháng thuốc ngày một nghiêm trọng cũng đang là vấn đề đau đầu của y học, đòi hỏi cách thức tiếp cận mới. Điều đó khiến cho việc xem xét sử dụng thảo dược càng trở nên bức thiết.

Nhiều chuyên gia nhận định, các liệu pháp chữa bệnh từ thảo dược - vốn có lịch sử lâu dài với các tài liệu chi tiết về cả lý thuyết lẫn thực hành - sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc điều trị nhiều loại bệnh trong tương lai. Có nhiều lý do để tin rằng nền văn minh hiện nay sẽ tiếp tục tiến bộ trong công nghệ sinh học phân tử và chúng ta sẽ xây dựng được các sản phẩm thảo dược an toàn, hiệu quả hơn mà vẫn duy trì sự không đồng nhất về các phân tử hoặc thành phần của chúng.

Nhiều nhà khoa học tin rằng công nghệ cũng sẽ cho phép áp dụng một số hình thức kiểm tra lâm sàng chuyên biệt theo các quy định ngặt nghèo về y tế và sử dụng phương pháp tiếp cận tiên tiến dựa trên nguy cơ để đánh giá lợi ích điều trị của chúng, giúp thảo dược dễ dàng được chấp nhận hơn.

NGỌC HOAN (Tổng hợp)

Sự quan tâm đến các sản phẩm thảo dược ở Mỹ đang tăng lên. Theo số liệu do James Johnson - một nhà phân tích thị trường cấp cao của Tạp chí Nutrition Business Journal ở Boulder, Colorado - cung cấp, doanh thu từ các loại thảo mộc đơn và công thức tổng hợp tăng mạnh từ 4,3 tỷ USD năm 2005 lên 6,9 tỷ USD năm 2015, tức là tăng 60,5% sau 10 năm.

Trồng dược thảo - chiến lược kiếm tiền mới của nhiều quốc gia

Mỹ tổ chức các chương trình, dự án nhằm quy tụ những nông dân tham gia trồng dược thảo ngay trong nước. Iran, Pakistan cũng đang tìm cách tận dụng cơ hội kiếm tiền từ sự tăng trưởng mạnh nhu cầu sử dụng thuốc có nguồn gốc thảo dược. Dược liệu có nguồn gốc cây cỏ đang là một thị trường có giá trị ngày càng lớn.

TIỀM NĂNG NGÀY Càng LỚN

Theo báo cáo năm 2011 của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), tại châu Phi, Mỹ La-tinh, Trung Đông và châu Á, 70-95% dân số đang trị bệnh bằng các loại thuốc truyền thống là chính. Có khoảng 100 triệu người dùng loại thuốc này ở châu Âu. Có nước 90% dân số tin vào việc sử dụng các loại thuốc truyền thống, bổ sung từ dược liệu. Theo dự báo của GIA - công ty chuyên đưa ra các báo cáo phân tích thị trường toàn cầu, giá trị thị trường thực phẩm chức năng từ dược thảo và dược liệu có thể đạt tới 115 tỷ USD vào năm 2020. Trong đó, châu Âu là nơi cần nhiều dược liệu nhất và khu vực châu Á - Thái Bình Dương là nơi nhu cầu dược liệu phát triển nhanh nhất. Chỉ tính riêng giá trị dược liệu dùng trong đông y trên toàn cầu năm 2012 đã đạt 83 tỷ USD, tăng 20% so với năm 2011.

Nguồn gốc của xu hướng này được giải thích là do người dân ngày càng quan tâm tới việc chăm sóc sức khỏe và làm đẹp an toàn. Các nghiên cứu khoa học cũng góp phần làm tăng niềm tin vào dược liệu do chứng minh được rằng dược liệu và chiết xuất thảo dược có ảnh hưởng tích cực tới chức năng của hormone và thần kinh. Các loại thuốc từ thảo dược hữu cơ đang được cho là phương pháp chữa trị an toàn, giá rẻ cho những căn bệnh liên quan tới hành vi, cảm xúc và sức khỏe, thay cho phương pháp bổ sung hormone và trị liệu thần kinh.



Thị trường dược liệu đang mở ra cơ hội cho nhiều quốc gia.

Ảnh: Tching

Chi phí điều trị cao ngất ngưỡng của các bệnh về tim mạch, tiểu đường, cholesterol cao, ung thư... cũng khiến người dân ưu tiên việc chăm sóc sức khỏe để phòng ngừa bệnh tật bằng cách sử dụng thực phẩm chức năng hay phương pháp chữa bệnh từ thảo dược.

Những gánh nặng của tình trạng dân số già, thu nhập giảm, giảm chi tiêu vào các khoản bảo hiểm... cũng đang tạo điều kiện cho thực phẩm chức năng từ thảo dược giá phải chăng lên ngôi.

CHIẾN LƯỢC VỀ DƯỢC THẢO

Theo trang Pakobserver, cơ hội từ thị trường dược liệu béo bở đang được nhiều quốc gia nhìn ra và từ đó hoạch định ra chiến lược phát triển, trong đó có Pakistan. Theo ông Noor Mehar - Chủ tịch Diễn đàn luật dược và là một dược sỹ nổi tiếng, Pakistan có thể kiếm được khoảng 45 tỷ USD thông qua việc xuất khẩu dược liệu nếu các địa phương được phép trồng những loại cây này, nghĩa là nếu Cục Quản lý thuốc Pakistan cấp phép cho các công ty dược địa phương sản xuất thảo dược phục vụ nhu cầu trong nước.

Theo một điều tra được tiến hành năm 2004, tỷ lệ chữa trị bằng dược liệu ở Pakistan đã tăng lên 75%, trong khi điều trị bằng thuốc thông thường giảm còn 25%. Hiện Pakistan có 140 công ty chuyên về dược liệu được cấp phép và 202 giấy phép được phát ra cho mục đích xuất khẩu dược liệu. Trong khi đó, khoảng 30.000 công ty sản xuất thuốc từ dược liệu và các sản phẩm mỹ phẩm đang hoạt động mà không được sự cho phép của Cục Quản lý thuốc Pakistan.

"Trong thời gian tới, Pakistan cần thành lập các viện nghiên cứu dược liệu, đào tạo các nhà quản lý y tế để hướng tới mục tiêu xuất khẩu" - ông Mehar nói.

Iran cũng nắm bắt được cơ hội mới. Theo Pakobserver, với 2.100 dược liệu và cây hương liệu có thể dùng làm mỹ phẩm, thực phẩm, thuốc nhuộm và thuốc, năm 2011, Iran đã kiếm được khoảng 60 triệu USD. Để tiếp tục khai thác cơ hội này, ông Mohammad Hassan Osareh - Viện Nghiên cứu, đăng ký, chứng nhận hạt giống và cây giống thuộc Bộ Nông nghiệp Pakistan - cho rằng: "Iran nên thành lập các cơ quan độc lập để kiểm tra các công

"Nhu cầu thị trường toàn cầu dành cho nguồn cung thực phẩm chức năng từ dược thảo và dược liệu có thể đạt tới 115 tỷ USD vào năm 2020" - trích báo cáo của Công ty phân tích công nghiệp toàn cầu GIA.

đoạn thuốc quy trình sản xuất, từ sản xuất, phân phối, thương mại hóa đến quảng bá thảo dược".

Trong khi đó, Mỹ - thị trường tiêu thụ dược phẩm lớn nhất thế giới - lại có cách làm khác, theo trang Roanoke. Họ tổ chức các chương trình, dự án nhằm quy tụ người nông dân tham gia trồng thảo dược ngay trên đất Mỹ. Trung tâm Mái nhà xanh cho dược phẩm Trung Quốc là một ví dụ. 10 năm qua, họ liên tục chiêu nạp và đào tạo người trồng dược thảo. Năm 2015, họ ký hợp đồng với 25 trang trại. Năm 2016, con số này tăng gấp đôi - lên mức 50 trang trại. Số loại cây trồng từ 13.000 tăng lên 30.000. Hàng năm, mỗi trang trại thu được từ 15.000-25.000USD/hécta.

Bên cạnh đó, trung tâm thành lập Hiệp hội Người trồng dược thảo Appalach để hỗ trợ tập huấn người trồng, kiểm tra chất lượng cây, quy trình thu hoạch cũng như tiêu thụ cây dược liệu. Trung tâm còn tham vấn các thầy thuốc đông y về những loại thảo dược họ cần dùng. "Mục đích là kết nối giữa thầy thuốc với người trồng và người cung ứng dược liệu" - Giám đốc dự án Rob Glenn cho hay.

HIẾN THẢO



Donald Trump và giấc mơ sao Hỏa

Mục tiêu đưa người Mỹ lên sao Hỏa vào thập niên 2020 của ông Trump bị nghi ngờ tính khả thi.
Ảnh: Businessinsider

Tổng thống Mỹ mới đây đã chuyển cho Cơ quan Hàng không vũ trụ Mỹ (NASA) bản phác thảo kế hoạch ngân sách năm 2018 với số tiền 19,1 tỷ USD cho cơ quan này, tập trung hơn vào sao Hỏa, Mặt trăng và các nhiệm vụ thăm dò không gian... Liệu điều này đã đủ để thực hiện mục tiêu đưa người lên sao Hỏa, Mặt trăng vào năm 2020 như ông Trump từng tuyên bố?

DỖN TIỀN CHO SỨ MỆNH MẶT TRĂNG, SAO HỎA

Khi tranh cử, Donald Trump hứa nếu trở thành tổng thống Mỹ, ông sẽ chuyển trọng tâm của NASA từ khoa học trái đất và giáo dục sang các nhiệm vụ thăm dò không gian sâu, đặc biệt là sứ mệnh Mặt trăng và sao Hỏa và có vẻ như ông đang làm đúng những gì từng cam kết. Bản phác thảo của chính quyền mới đề xuất một kế hoạch ngân sách với 19,1 tỷ USD cho NASA vào năm 2018 (so với 19,3 tỷ mà chính quyền Obama phân bổ trong năm 2017).

Cụ thể, tiền sẽ được chia cho các hoạt động sau của NASA: Hoạt động thương mại, khoa học hành tinh (1,9 tỷ USD), khoa học trái đất (1,8 tỷ USD - giảm gần 100 triệu USD) và hàng không (624 triệu USD). Phần tiền lớn nhất thuộc về bộ phận thăm dò không gian với 3,7 tỷ USD cho phi thuyền Orion và tên lửa SLS - phương tiện chính mà NASA

dùng để thực hiện các sứ mệnh sao Hỏa. Toàn bộ ngân sách giáo dục - khoảng 115 triệu USD - đã bị loại bỏ hoàn toàn với lý do nó "thực hiện những chức năng trùng lặp với các phần khác của ngân sách".

"Cần tăng cường hợp tác với các ngành công nghệ thông qua việc sử dụng các quan hệ đối tác công - tư. Ngân sách cần tập trung vào các nỗ lực của quốc gia trong việc thăm dò không gian sâu hơn là lấy Trái đất làm trung tâm, nghiên cứu và phát triển công nghệ giúp Mỹ đạt các mục tiêu không gian, đem lại lợi ích kinh tế" - bản đề cương của chính quyền Trump nêu.

NHÀ KHOA HỌC "GIỌI GÁO NƯỚC LẠNH"

Tổng thống Trump từng tuyên bố trước Quốc hội Mỹ: "Việc người Mỹ in dấu chân trên các thế giới xa xôi trong vũ trụ không còn là giấc mơ xa vời. Giờ đây chúng ta đơn giản

chỉ là biến ước mơ thành sự thật". Tuy nhiên theo các nhà khoa học, việc đưa người lên Mặt trăng, sao Hỏa là không hề đơn giản và để đạt mục tiêu này, cần có nhiều bước đi đồng bộ và tăng cường tiềm lực cho NASA thay vì cắt giảm ngân sách.

Trong kiến nghị gửi Tổng thống Mỹ mới đây, Bill Nye - Giám đốc điều hành của Planetary Society - tổ chức hỗ trợ việc thúc đẩy khoa học và thăm dò không gian - cho rằng để cụ thể hóa giấc mơ sao Hỏa, ông Trump cần làm được 5 điều. Thứ nhất là khiến các nỗ lực của NASA tập trung vào mục tiêu trọng tâm là sao Hỏa. "NASA đang thực hiện mục tiêu đưa các phi hành gia tới hành tinh đỏ trong những năm 2030 - theo chỉ đạo vào năm 2010 của cựu Tổng thống Obama. Ông Trump nên để NASA tiếp tục điều này hơn là áp đặt một hướng đi khác" - Nye nói.

Thứ hai, Mỹ cần lập lại chiến lược đã áp dụng trong cuộc chinh

phục Mặt trăng. Cụ thể, phi hành đoàn đầu tiên của NASA sẽ chỉ bay trên quỹ đạo sao Hỏa thay vì đặt chân lên hành tinh này. Thứ ba, ông Trump nên tăng cường cho 4 bộ phận khoa học của NASA, gồm: Vật lý thiên văn, khoa học hành tinh, vật lý mặt trời và khoa học trái đất.

Tiếp tục duy trì cuộc cách mạng tư nhân trong lĩnh vực không gian vũ trụ là vấn đề thứ tư mà Bill Nye khuyên Tổng thống Mỹ. Cuối cùng, Nye cho rằng NASA cần được tăng 15% ngân sách trong 5 năm tới. Nếu được như vậy, số tiền đổ vào tổ chức này lên đến 24,2 tỷ USD vào năm 2022. "Nếu không được tăng ngân sách, NASA sẽ không có khả năng đưa con người đến bất cứ đâu, Mặt trăng cũng vậy mà sao Hỏa cũng thế" - ông Bill Nye nhấn mạnh.

Phát biểu trước Quốc hội Mỹ ngày 28/2, Tổng thống Trump nêu mục tiêu đưa các nhà du hành vũ trụ Mỹ trở lại Mặt trăng và hạ cánh an toàn lên sao Hỏa vào thập niên 2020. Những người quan tâm đến ngành vũ trụ đang chờ xem ông sẽ làm gì để biến điều được cho là không thể thành có thể, như cách ông giành chiến thắng trong cuộc đua đến Nhà Trắng.

NGỌC HOAN

"Nếu không được tăng ngân sách, NASA sẽ không có khả năng đưa con người đến bất cứ đâu, Mặt trăng cũng vậy mà sao Hỏa cũng thế" - ông Bill Nye.

Thách thức pháp lý về bản quyền trong thời livestream

Mỗi khi giới công nghệ “trình làng” một ứng dụng mới - đặc biệt đối với các ứng dụng hỗ trợ chia sẻ thông tin, ghi âm, ghi hình - những lo ngại về vấn đề vi phạm bản quyền lại bị đẩy lên cao do hệ thống luật pháp chưa thể thích ứng được ngay với những thay đổi chóng mặt về công nghệ này.

NHÀ CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÓ VÔ CAN?

Livestream đầu tiên được sử dụng với tên gọi Upstream - công nghệ giúp lính Mỹ ở nước ngoài nói chuyện trực tiếp với người thân. Đây là một hình thức cải biến từ webcam hay video call, nhằm truyền trực tiếp hình ảnh đến người đối thoại. Không dùng điện thoại, máy tính bảng, giờ đây người dùng có thể livestream trực tiếp từ laptop, PC. Các ứng dụng livestream đi đầu là Meerkat, Periscope - được phát triển bởi Twitter, sau đó là Facebook Live và Youtube Connect.

Không thể phủ nhận livestream đã định hình một thói quen mới của người dùng mạng là chia sẻ ngay các sự kiện xung quanh mình; nhưng nó cũng tạo điều kiện cho hành vi xâm phạm bản quyền mới và ngày càng phổ biến.

Rojecta - trang web do Công ty Puerto 80 (Tây Ban Nha) điều hành - cho phép người dùng đăng tải các liên kết miễn phí dẫn tới video phát sóng trực tiếp các trận đấu bóng đá được cung cấp bởi bên thứ ba mà không được phép. Năm 2014, Liên đoàn Bóng đá Pháp - đơn vị có bản quyền phát sóng các sự kiện bóng đá Pháp - đã đệ đơn khiếu nại Puerto 80 lên tòa án nước này. Phản bác lại, Puerto 80 lập luận rằng họ là nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ trực tuyến, tức là bên thứ ba, do



Công nghệ càng phát triển, vấn đề vi phạm bản quyền càng trở nên phức tạp.

Ảnh: Trbimg

đó không phải chịu trách nhiệm về nội dung tạo ra bởi người dùng của mình.

Tòa án Pháp nhận định rằng website này hoàn toàn có thể kiểm soát nội dung, đồng thời đã trực tiếp tạo điều kiện cho việc tạo ra các liên kết chứa nội dung vi phạm từ người dùng, bên cạnh đó còn sắp xếp, tổ chức và lưu trữ lại một cách hợp lý và có chủ đích. Dựa theo Luật Dân sự Pháp, có sự áp dụng từ Chỉ thị Thương mại điện tử EU, các đơn vị cung cấp dịch vụ sẽ mất đi vị trí vô can của mình, bởi họ có sự nhận thức và kiểm soát đối với nội dung vi phạm đó. Kết quả, tòa án Pháp ra lệnh cho Puerto 80 xóa bỏ toàn bộ nội dung và liên kết tới các trận bóng đá, bồi thường cho Liên đoàn Bóng đá Pháp 100.000 euro.

Tại Mỹ, cách ứng xử của tòa án hoàn toàn khác. Tháng 4/2015, 2 kênh truyền hình HBO và Showtime

yêu cầu gỡ toàn bộ video đã phát trực tiếp trận quyền Anh lịch sử giữa Floyd Mayweather và Manny Pacquiao trên ứng dụng livestream Meerkat và Periscope (Twitter) do vi phạm bản quyền và ảnh hưởng đến doanh thu từ phí truyền hình. Tòa án tại Mỹ cho rằng đơn vị cung cấp ứng dụng đóng vai trò bên thứ ba, nên tảng họ cung cấp không nhằm mục đích chính là đăng tải nội dung vi phạm.

Để hạn chế các vấn đề pháp lý có thể nảy sinh do mục đích của người sử dụng và để tuyên bố mình vô can, các nhà phát triển ứng dụng đang tích cực đưa ra chính sách về bản quyền đối với người dùng. Chẳng hạn, công nghệ mới do mạng xã hội Facebook và kênh truyền hình Foxtel cùng nghiên cứu có thể nhận ra các luồng vi phạm bản quyền tự động và tắt nó ngay khi được bắt đầu. Phần mềm ngăn chặn phát sóng bất hợp pháp (SPP)

của Cisco giúp định vị nội dung bất hợp pháp trên Internet mở cũng như mạng lưới xâm phạm khép kín.

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG

Trên thế giới, các đơn vị tổ chức sự kiện giải trí đều trang bị “vũ khí” đối phó với hành vi quay lén, livestream mà chưa được phép. Trên vé vào cửa, họ thông báo sẽ mời khán giả ra ngoài nếu có bất cứ hành vi phát trực tiếp trái phép nào, cấm quay phim, chụp ảnh trong khu vực biểu diễn, trình chiếu. Mặt sau một tấm vé của Giải bóng bầu dục quốc gia Mỹ ghi: “Người giữ vé không được phép truyền tải hoặc trợ giúp truyền tải bất kỳ hình ảnh, video hay tài liệu nào khác trong bất kỳ phương tiện truyền thông nào về toàn bộ hay một phần của trận đấu”.

Tại Việt Nam, việc công bố, sản

xuất và phân phối cuộc biểu diễn đã được định hình, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà không được phép của người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm, ghi hình, tổ chức phát sóng là hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định tại điều 35 Luật Sở hữu trí tuệ.

Do vậy, việc livestream các buổi biểu diễn, bộ phim chiếu rạp mà không có sự cho phép của chủ sở hữu là hành vi vi phạm pháp luật. Và trước khi xem xét bên cung cấp nền tảng có đang tạo điều kiện cho hành vi xâm phạm bản quyền hay không, người sử dụng có hành vi này chắc chắn đang xâm phạm bản quyền.

Việc hạn chế hành vi này đòi hỏi sự hợp tác của nhiều bên như chủ sở hữu, các cơ quan thực thi pháp luật và cả các nhà phát triển nền tảng, cung cấp ứng dụng.

HÀ MY - TÁM TRẦN



Một cửa hàng điện thoại trên đường Thái Hà (Đống Đa, Hà Nội) sử dụng biểu tượng quả táo khuyết của hãng Apple trên biển quảng cáo.

Ảnh Châu Long

Apple “dọn dẹp” thị trường để chuẩn bị vào Việt Nam?

Vừa qua, Apple liên tiếp tung ra các chính sách mới đối với thị trường Việt Nam. Theo nhiều chuyên gia, có thể “quả táo khuyết” đang muốn sắp xếp lại trật tự của thị trường này và xa hơn nữa là mở cửa hàng chính thức tại Việt Nam.

HÀNG HOẠT HÀNH ĐỘNG CỦA APPLE

Hành động đầu tiên của Apple là thông báo từ chối bảo hành cho các sản phẩm xách tay không có hóa đơn chứng từ mua hàng để chứng minh đó là sản phẩm của các cửa hàng chính thức hay đơn vị ủy quyền của Apple. Cuối tháng 3/2017, Công ty luật Võ Trần (Votra) - đại diện pháp lý trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) tại Việt Nam của Apple - gửi đi thông báo cho một loạt cửa hàng yêu cầu dừng ngay việc sử dụng nhãn hiệu Apple, iPhone hoặc bất kỳ nhãn hiệu nào khác của Công ty Apple trên bảng hiệu, giấy tờ giao dịch, phương tiện kinh doanh. Votra cho biết theo Luật SHTT, các hành vi kể trên là “bất hợp pháp, vi phạm quyền SHTT của Công ty Apple”.

“Các cửa hàng sử dụng trái phép những nhãn hiệu trên có thể gây

nhầm lẫn cho người tiêu dùng rằng đây là cửa hàng được Apple ủy quyền” - thông báo viết, đồng thời đưa ra thời hạn 7 ngày để các cửa hàng này điều chỉnh thông tin trên bảng hiệu. Nếu các cửa hàng không thực hiện theo yêu cầu, đại diện Võ Trần có thể sẽ sử dụng tới biện pháp pháp lý.

Sau khi nhận được thông báo, một số cửa hàng nhỏ lẻ tại TPHCM đã chủ động tháo dỡ logo Apple trên bảng hiệu. Tuy nhiên, phần lớn chỉ mới tháo dỡ phần logo có kích thước lớn, dễ nhận thấy, còn các nhãn hiệu như iPhone, iPad, Macbook thì hầu như vẫn để nguyên. Một số cửa hàng vẫn để nguyên logo và các nhãn hiệu của Apple trên bảng hiệu. Cho đến nay, dù thời hạn 7 ngày mà Votra thông báo đã trôi qua gần 1 tháng nhưng đại diện Apple vẫn chưa có thêm động thái nào. Trả lời phóng viên Báo Khoa học và Phát triển, phía

Votra cho biết hiện công ty chưa thể thông tin gì thêm về vấn đề này.

ĐỘNG THÁI “DỌN DẸP” THỊ TRƯỜNG

Theo ông Lê Ngọc Lâm - Phó Cục trưởng Cục SHTT, việc Votra gửi khuyến cáo tới các doanh nghiệp và gia hạn 7 ngày là một hành động thiện chí bởi trên thực tế, họ có thể không cần gửi cảnh báo mà tiến hành xử lý xâm phạm ngay. “Theo luật, khi được bảo hộ độc quyền, Apple có quyền ngăn cản các hành vi xâm phạm - trong đó có hành vi quảng cáo trái phép nhãn hiệu của họ ở biển hiệu. Trong trường hợp này, những cửa hàng không có văn bản chứng minh được Apple ủy quyền sử dụng nhãn hiệu, logo rõ ràng đã vi phạm quy định của Luật SHTT” - ông Lâm nói.

Phó Cục trưởng Cục SHTT phân tích thêm: “Sau thời hạn 7 ngày, Võ Trần có thể yêu cầu các cơ quan thực thi tới hoặc khởi kiện ra tòa. Khi đó, mức phạt mà các cửa hàng có thể nhận được còn tùy thuộc vào việc Apple chứng minh mình bị thiệt hại thế nào, mức thiệt hại là bao nhiêu, người vi phạm sử dụng logo, nhãn

hiệu của Apple như thế nào, quy mô ra sao, ảnh hưởng gì tới quyền lợi của Apple. Trong trường hợp của hàng bán hàng giả, hàng nhái thì đây là hành vi vi phạm có thể gây ra những hậu quả nặng nề”.

Theo Cục SHTT, Apple đã nộp tại Việt Nam 650 hồ sơ đăng ký nhãn hiệu cho các nhãn hiệu, nhóm sản phẩm hàng hóa và dịch vụ khác nhau (sửa chữa, mua bán, giáo dục, đào tạo...). Như vậy, xét về luật, qua việc đăng ký, họ có tất cả quyền với nhãn hiệu đang và đã được bảo hộ như logo, nhãn hiệu iPhone, iPod, iPad... tại Việt Nam. Và Luật SHTT sẽ đứng về phía những người có nhãn hiệu được bảo hộ.

Nhận định về động thái của Apple qua sự việc này, ông Lâm cho rằng có thể Apple sẽ làm mạnh tay nhằm “dọn dẹp” những cửa hàng không chính hãng và để những cửa hàng chính gốc Apple bắt đầu vào Việt Nam. “Người Việt rất ưa chuộng sản phẩm của Apple. Đây có thể là yếu tố để hãng quyết định vào thị trường Việt Nam; nhưng không thể đưa hàng hóa hay đầu tư vào thị trường này khi xung quanh toàn hàng xâm phạm quyền SHTT” - ông

Lê Ngọc Lâm phân tích thêm.

Nhiều chuyên gia cũng cho rằng các hành động gần đây của Apple là động thái dọn dẹp thị trường. Nhiều đơn vị được Apple ủy quyền tại Việt Nam cho rằng đây là việc làm đúng đắn, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho đối tác, đại lý chính thức của hãng và người tiêu dùng Việt Nam. “Nếu Apple vào Việt Nam mà giá không bị đẩy lên thì người tiêu dùng là người được hưởng lợi nhiều nhất (về giá cả, chất lượng hàng hóa, dịch vụ chăm sóc hậu mãi...)” - ông Lâm kết luận.

HIỂN THẢO

Từ nhiều năm nay, trên thị trường Việt Nam, giá của những chiếc iPhone xách tay thường rẻ hơn hàng chính hãng từ 10-30%. Chẳng hạn, một chiếc iPhone 7 Plus 128Gb do các đơn vị ủy quyền phân phối chính thức của Apple tại Việt Nam bán ra hiện có giá hơn 25 triệu đồng, trong khi nhiều nơi bán hàng xách tay chỉ với giá hơn 19 triệu đồng.

Hải Phòng cần được hỗ trợ khai thác tài sản trí tuệ

“Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Hải Phòng đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT), Bộ KH&CN quan tâm, hỗ trợ để các nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý của thành phố thực sự phát huy vai trò và trở thành thương hiệu có giá trị cao trên thị trường” - ông Đỗ Gia Khánh - Phó Giám đốc Sở KH&CN Hải Phòng - nêu kiến nghị.

Theo ông Khánh, tính đến năm 2017, Sở KH&CN Hải Phòng đã tư vấn, hỗ trợ xác lập gần 40 nhãn hiệu tập thể (NHTT), nhãn hiệu chứng nhận (NHCN), chỉ dẫn địa lý (CDĐL) cho các đặc sản như: Cá thu một nắng Đồ Sơn, táo Bàng La, vại thiêu Bát Trang, dưa Vinh Bảo... Nhiều đặc sản đã tăng giá trị nhiều lần nhờ được bảo hộ. Đơn cử, giá nước mắm Cát Hải đã tăng khoảng 1.000 đồng/lít và ngày càng được biết đến nhiều hơn sau khi có NHCN. Với sản lượng 5 triệu lít/năm, giá trị gia tăng từ NHCN của sản phẩm này rất lớn. Các sản phẩm cá thu một nắng Đồ Sơn, vại thiêu Bát Trang, dưa Vinh Bảo... cũng gặp thuận lợi tương tự sau khi được bảo hộ.

Tuy nhiên, ông Khánh cho biết, vẫn còn không ít tổ chức, cá nhân,



Các sản phẩm đặc sản được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của Hải Phòng tại hội nghị giao ban vùng Đồng bằng sông Hồng tháng 4/2017.

Ảnh: Lâm Bình

doanh nghiệp chưa quan tâm đến việc đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp (SHCN), dẫn đến mất thương hiệu hoặc mất quyền sử dụng cho sản phẩm của mình do không đăng ký hoặc để quá thời hạn gia hạn văn bằng bảo hộ.

Chương trình Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thành phố Hải Phòng đến năm 2020 mà Sở KH&CN triển khai đã hỗ trợ, cung cấp thông tin miễn phí cho các đơn vị xác lập và bảo hộ quyền SHCN, hỗ trợ kinh phí

đăng ký bảo hộ một số đối tượng SHCN như: Sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu bảo hộ ra nước ngoài, NHTT, NHCN, CDĐL. Tuy nhiên, ông Khánh chia sẻ, hiện thành phố chưa có mô hình phù hợp để quản lý CDĐL, nhất là trong việc xác định cơ quan kiểm soát bên ngoài và cơ quan kiểm soát chất lượng sản phẩm mang CDĐL. Do đó, sản phẩm mang CDĐL của Hải Phòng chưa thực sự được nâng cao uy tín. Mô hình bảo hộ, quản lý NHTT, NHCN vẫn còn một số hạn

chế liên quan đến việc phân định quyền giữa thành viên của tổ chức tập thể và chính tổ chức tập thể đó. Số dự án áp dụng sáng chế, kết quả nghiên cứu khoa học còn rất hạn chế.

Vì vậy, Sở KH&CN đề nghị Cục SHTT hỗ trợ để các NHTT, NHCN, CDĐL của thành phố được khai thác, phát triển hiệu quả, thông qua việc tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức, chính sách pháp luật về SHTT, các lớp đào

tạo chuyên sâu về SHTT; tạo điều kiện cho lãnh đạo và cán bộ làm công tác SHTT được tham quan học hỏi kinh nghiệm các nước bạn.

“Đề nghị Bộ KH&CN, Cục SHTT hỗ trợ về chuyên môn để Hải Phòng thực hiện tốt công tác quản lý SHCN; hỗ trợ việc đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích, nhãn hiệu, NHTT, NHCN của Hải Phòng để được cấp văn bằng sớm nhất có thể” - ông Khánh kiến nghị.

LÂM BÌNH

VĂN BẢN - ĐỀ TÀI

◆ Hội đồng khoa học thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Hà Giang vừa nghiệm thu dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình trồng và nhân giống cây hoàng tinh hoa đỏ dưới tán rừng quy mô hộ gia đình trên địa bàn huyện Bắc Quang, Hà Giang”. Được thực hiện từ tháng 1/2014 đến tháng 3/2017, dự án đã xây dựng thành công mô hình nhân giống và trồng phân tán 2.000 cây hoàng tinh hoa đỏ trên diện tích 3ha rừng tại huyện Bắc Quang; hoàn thiện quy trình kỹ thuật nhân giống và trồng cây hoàng tinh hoa đỏ trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Nhóm thực hiện dự án cũng đề xuất cơ chế, chính sách và các giải pháp phát triển mô hình. Hội đồng nghiệm thu đã thông qua và đề xuất đưa cây hoàng tinh hoa đỏ vào dự án bảo tồn, nên giao cho đơn vị chủ trì tiếp tục thực hiện, nhân rộng.

THANH KHÊ

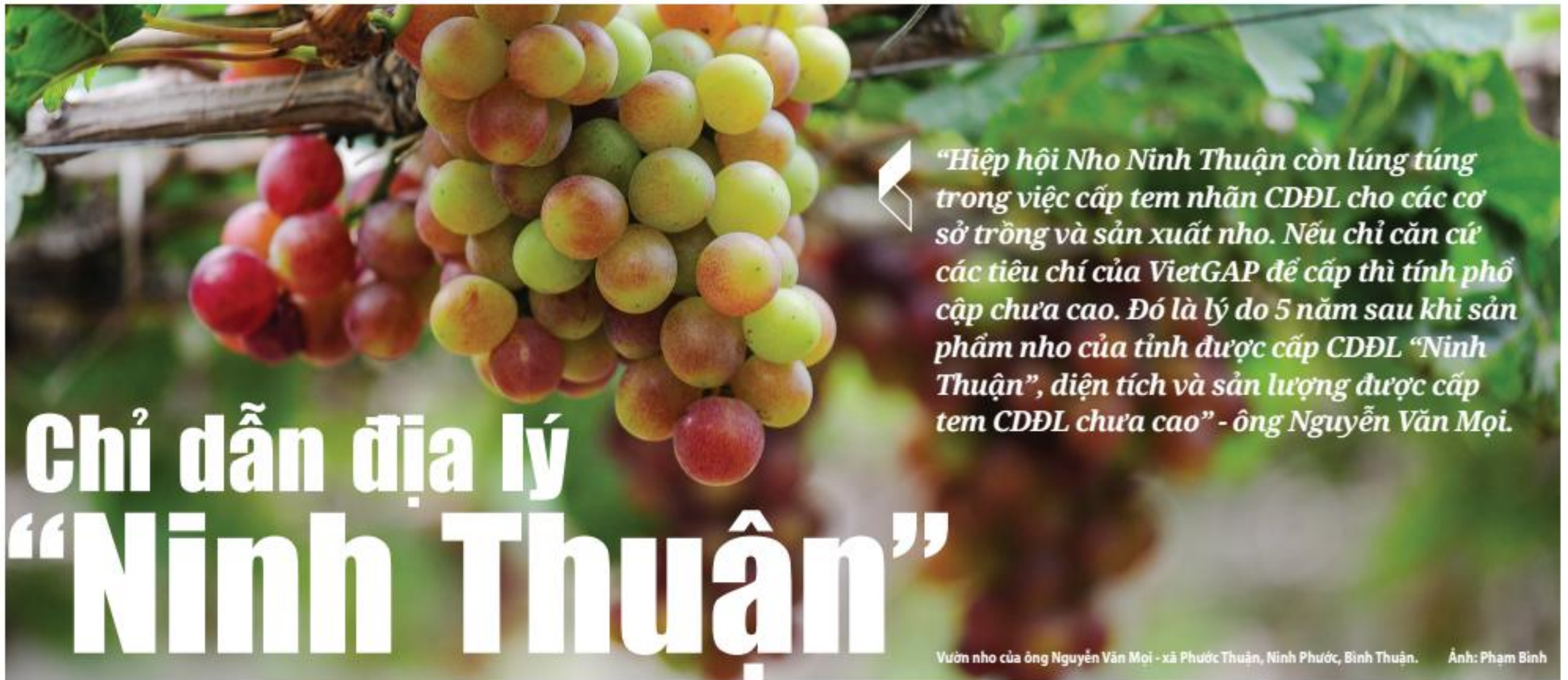
◆ Sở KH&CN Thừa Thiên - Huế vừa tổ chức nghiệm thu dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm bún bò của tỉnh Thừa Thiên - Huế” do Hiệp hội Du lịch Thừa Thiên - Huế chủ trì và ông Đinh Mạnh Thắng làm chủ nhiệm. Mục tiêu của dự án là thiết lập cơ chế bảo hộ và khai thác nhãn hiệu chứng nhận “Bún bò Huế” cho sản phẩm bún bò Huế của tỉnh Thừa Thiên - Huế. Dự án đã tập trung điều tra tại 30 điểm chế biến và kinh doanh bún bò Huế đặc trưng ở thành phố Huế và các vùng lân cận; thu thập thông tin, tài liệu, các kết quả nghiên cứu có liên quan đến sản phẩm tương tự nhằm xác định mô hình quản lý và khai thác giá trị của nhãn hiệu chứng nhận này. Dự án đã xác định được các tiêu chí chứng nhận của nhãn hiệu chứng nhận “Bún bò Huế”, gồm: Hệ thống tiêu chí chứng nhận của sản phẩm bún bò

Huế, hệ thống tiêu chí chứng nhận của hoạt động cung cấp dịch vụ ăn uống đối với sản phẩm bún bò Huế.

THU HÀ

◆ Sở KH&CN Cà Mau vừa thành lập hội đồng nghiệm thu đề tài “Nghiên cứu kiểm soát trẻ sơ sinh tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Cà Mau”. Đề tài do Trường Đại học Trà Vinh chủ trì thực hiện từ tháng 6/2014 đến tháng 3/2017. Sau thời gian thực hiện, nhóm triển khai đề tài đã xác định được tỷ lệ kiểm soát của trẻ sơ sinh năm 2015-2016 tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Cà Mau và kết luận, đo OAE để tầm soát kiểm soát thính cho trẻ sơ sinh là biện pháp cần thiết giúp phát hiện sớm tình trạng này để chủ động can thiệp sớm, giảm bớt tác hại do kiểm soát thính gây ra trong quá trình phát triển của trẻ, giúp trẻ hòa nhập với cộng đồng tốt hơn.

QUÁCH BẢO



Chỉ dẫn địa lý “Ninh Thuận”

“Hiệp hội Nho Ninh Thuận còn lúng túng trong việc cấp tem nhãn CDDL cho các cơ sở trồng và sản xuất nho. Nếu chỉ căn cứ các tiêu chí của VietGAP để cấp thì tính phổ cập chưa cao. Đó là lý do 5 năm sau khi sản phẩm nho của tỉnh được cấp CDDL “Ninh Thuận”, diện tích và sản lượng được cấp tem CDDL chưa cao” - ông Nguyễn Văn Mọi.

Vườn nho của ông Nguyễn Văn Mọi - xã Phước Thuận, Ninh Phước, Bình Thuận. Ảnh: Phạm Bình

sẽ không chỉ dành cho nho tươi

Với tham vọng tăng mạnh sản lượng nho mang chỉ dẫn địa lý (CDDL) “Ninh Thuận”, trong 2 năm 2017-2018, tỉnh sẽ mở rộng gấp 4 lần diện tích trồng nho được bảo hộ CDDL. Sản phẩm được bảo hộ cũng không giới hạn ở nho tươi mà mở rộng ra các sản phẩm khác từ nho.

KHÔNG BÓ HEP PHẠM VI CẤP TEM CDDL

Sau 5 năm được bảo hộ CDDL “Ninh Thuận” cho sản phẩm nho, Hiệp hội Nho Ninh Thuận đã có trên 280 thành viên, hình thành 3 chi hội sản xuất, kinh doanh và chế biến; cấp khoảng 70.000 tem nhãn, bao bì mang dấu hiệu CDDL. Tuy nhiên, theo ông Nguyễn Văn Mọi - Phó Chủ tịch Hiệp hội Nho Ninh Thuận - thì đây là con số khá khiêm tốn so với thực trạng trồng và sản xuất nho hiện nay của tỉnh. Ninh Thuận có 1.200ha diện tích trồng nho, nhưng mới chỉ 300ha nằm trong vùng được bảo hộ CDDL, trong đó diện tích nho được trồng theo tiêu chuẩn VietGAP - cơ sở để hiệp hội cấp tem CDDL - khá khiêm tốn. Chính vì thế, mỗi năm, sản lượng nho tươi cung ứng ra thị trường không nhiều.

Ông Mọi cho biết: “Hiện nay Hiệp hội Nho Ninh Thuận còn lúng túng trong việc cấp tem nhãn CDDL cho các cơ sở trồng và sản xuất nho. Nếu chỉ căn cứ các tiêu chí của VietGAP để cấp thì tính phổ cập chưa cao. Đó là lý do 5 năm sau khi sản phẩm nho của tỉnh được

cấp CDDL “Ninh Thuận”, diện tích và sản lượng được cấp tem CDDL chưa cao”.

Trước những băn khoăn của ông Mọi, ông Phạm Thành Hưng - Trưởng phòng Quản lý công nghệ và chuyên ngành, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Ninh Thuận - cho biết, sắp tới, với dự án “Nâng cao hiệu quả quản lý và quảng bá chỉ dẫn địa lý “Ninh Thuận” cho sản phẩm nho của tỉnh Ninh Thuận”, việc cấp tem CDDL sẽ không chỉ bó hẹp trong phạm vi các cơ sở đạt chứng nhận VietGAP mà sẽ được mở rộng cho nhiều đối tượng. “Sở KH&CN đang phối hợp với Hiệp hội Nho Ninh Thuận tháo gỡ vấn đề này cùng với các hộ kinh doanh. Điều kiện đưa ra là chỉ cần nho được sản xuất theo hướng an toàn, có sự kiểm soát, đánh giá của ban kiểm soát thuộc Hiệp hội Nho Ninh Thuận như: Có chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn do Chi cục Nông - Lâm - Thủy sản tỉnh cấp, cơ sở sản xuất có đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu và có ý kiến của cơ quan quản lý chuyên môn trong ngành như Chi cục Bảo vệ thực vật”.

Ví dụ, với tiêu chí thuốc bảo vệ thực vật trên nho, cơ sở trồng và sản xuất chỉ cần tuân thủ đúng thời gian cách ly và đáp ứng được các tiêu chuẩn của Chi cục Bảo vệ thực vật khi lấy mẫu kiểm tra. “Với tiêu chuẩn mới này, điều kiện đưa ra sẽ ít khắt khe hơn, nhưng vẫn đảm bảo chất lượng cũng như uy tín của nho Ninh Thuận” - ông Hưng nói.

MỞ RỘNG DIỆN TÍCH CẤP CDDL

Ông Phạm Thành Hưng cho biết, sắp tới, diện tích trồng nho được bảo hộ CDDL sẽ mở rộng lên 1.200ha trong toàn tỉnh. Hiện chỉ có các xã Phước Thuận, Phước Sơn, Phước Hữu, thị trấn Phước Dân của huyện Ninh Phước và xã Phước Nam thuộc huyện Thuận Nam được cấp chứng nhận vùng CDDL. “Trong năm 2017, Sở KH&CN làm hồ sơ để xuất mở

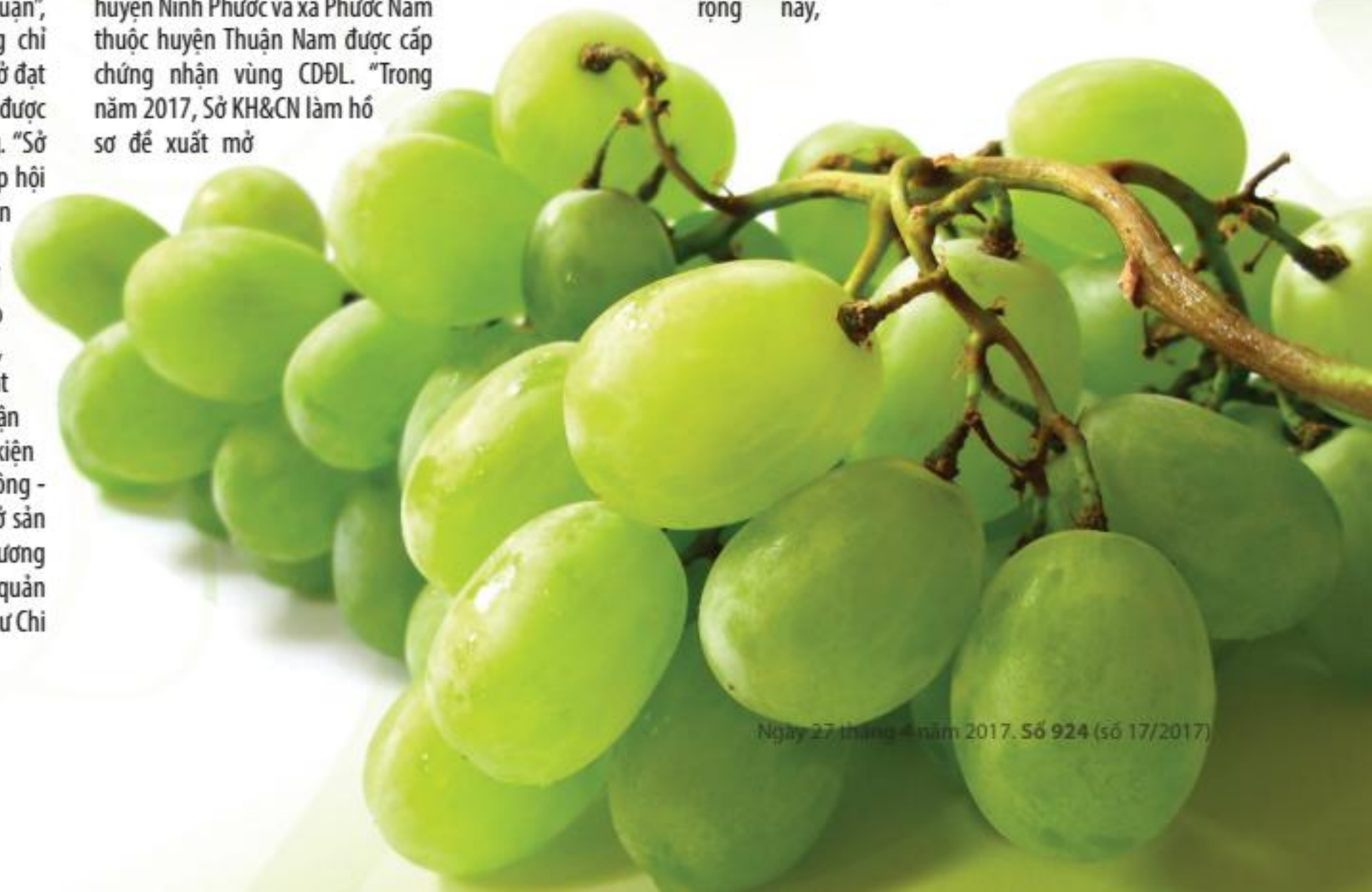
rộng diện tích trồng nho được bảo hộ CDDL và bổ sung cấp CDDL đối với giống nho mới NH11102” - ông Hưng nói và cho biết thêm, hiện các xã phía bắc thành phố Phan Rang, huyện Ninh Hải có diện tích trồng nho phát triển rất mạnh, sản phẩm đầu ra đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng nhưng chưa được bảo hộ CDDL.

Ông Nguyễn Thanh Sơn - Phó Giám đốc Sở KH&CN Ninh Thuận - cho biết thêm, trong thời gian tới, tỉnh sẽ mở rộng các sản phẩm nho được sử dụng tem nhãn CDDL “Ninh Thuận” như nho sấy khô, mật nho, vang nho...

Trước triển vọng từ dự án mở rộng này,

ông Phạm Châu Hoàn - Tổng Thư ký Hiệp hội Nho Ninh Thuận - nói: “Sau khi phạm vi và diện tích bảo hộ CDDL được mở rộng, chúng tôi sẽ vận động bà con trồng những giống nho chủ lực đem lại hiệu quả kinh tế cao; làm giàn nho mẫu để bà con có thể tham quan, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm để sản xuất nho an toàn. Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ mời các chuyên gia tập huấn nâng cao trình độ cho bà con để ngoài trồng nho an toàn, bà con còn biết được quy trình bảo quản sau thu hoạch để quả nho đến tay người tiêu dùng đạt tiêu chuẩn chất lượng. Có như thế mới đảm bảo và phát huy được lợi thế CDDL nho Ninh Thuận”.

MINH NHẬT



THÔNG BÁO CỦA CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

VỀ VIỆC TUYỂN CHỌN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ ĐỂ THỰC HIỆN TỪ NĂM 2017

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ XIN THÔNG BÁO:

1. Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện các dự án thuộc chương trình Phát triển tài sản trí tuệ cho thực hiện từ năm 2017. Danh mục các dự án để tuyển chọn đơn vị chủ trì được phê duyệt kèm theo Quyết định số 700/QĐ-BKHCN ngày 5/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, gồm 3 dự án sau đây:

- Áp dụng sáng chế số 15098 để sản xuất gạch ống không nung từ tro xỉ thải của Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân, Bình Thuận;
- Áp dụng sáng chế US 5272440A và 102014224642B3 không bảo hộ tại Việt Nam để sản xuất thiết bị giám sát cách điện dùng cho khu vực phẫu thuật của bệnh viện;
- Áp dụng sáng chế US6833143B1 không bảo hộ tại Việt Nam để phát triển sản phẩm điều trị Alzheimer từ rau đắng biển Việt Nam.

2. Yêu cầu về hồ sơ

Hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện dự án được làm thành 10 bộ (1 bản gốc và 9 bản sao), gồm các tài liệu phù hợp với quy định tại điều 10, thông tư số 03/2011/TT-BKHCN ngày 20/4/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn tuyển chọn và quản lý dự án thuộc chương trình phát triển tài sản trí tuệ, cụ thể là:

- Thuyết minh dự án;
- Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của đơn vị đăng ký chủ trì dự án;
- Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm dự án;

- Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện dự án;

- Văn bản xác nhận quyền sử dụng, khai thác sáng chế hợp pháp đối với dự án áp dụng sáng chế được bảo hộ tại Việt Nam (trường hợp đơn vị đăng ký chủ trì không phải là chủ sở hữu sáng chế);

- Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của đơn vị phối hợp thực hiện dự án;

- Tài liệu chứng minh đã hoàn thành đúng hạn việc thanh - quyết toán các đề tài, dự án có sử dụng ngân sách nhà nước đã được Bộ Khoa học và Công nghệ giao thực hiện (nếu có);

- Cam kết vốn đối ứng và giải trình khả năng huy động tài chính (đây là nhóm dự án được hỗ trợ tối đa 70% tổng kinh phí thực hiện dự án): Báo cáo tài chính của tổ chức đăng ký chủ trì dự án trong 2 năm gần nhất tính từ thời điểm nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án; cam kết cho vay vốn hoặc bảo lãnh vay vốn của các tổ chức tín dụng; cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của tổ chức chủ trì và/hoặc các tổ chức tham gia dự án.

3. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ

Hồ sơ được niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ các thông tin về dự án, đơn vị đăng ký chủ trì, cá nhân đăng ký chủ nhiệm, đơn vị, cá nhân đăng ký phối hợp thực hiện dự án và gửi trước 16h30 ngày 30/5/2017 về địa chỉ: Cục Sở hữu trí tuệ (chương trình Phát triển tài sản trí tuệ) 386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

4. Mọi chi tiết xin liên hệ:

Cục Sở hữu trí tuệ (chương trình Phát triển tài sản trí tuệ). ĐT: 04.35571843; email: tthotrotuvan@noip.gov.vn.

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2017 ĐỐI VỚI NHÓM DỰ ÁN ÁP DỤNG SÁNG CHẾ/GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

TT	TÊN DỰ ÁN	MỤC TIÊU/YÊU CẦU	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
1	Áp dụng sáng chế số 15098 để sản xuất gạch ống không nung từ tro xỉ thải của Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân, Bình Thuận.	Ứng dụng sáng chế để sản xuất gạch ống không nung từ tro xỉ thải của nhà máy nhiệt điện giải quyết ô nhiễm môi trường.	- Gạch không nung được sản xuất theo sáng chế số 15098 đạt tiêu chuẩn; - Quy trình, thiết kế sản xuất gạch không nung từ sáng chế số 15098.
2	Áp dụng sáng chế số US 5272440A và 102014224642 B3 không bảo hộ tại Việt Nam để sản xuất thiết bị giám sát cách điện dùng cho khu vực phẫu thuật của bệnh viện.	Sản xuất thành công thiết bị giám sát cách điện và tích hợp vào hệ thống điện cách ly theo sáng chế số US 5272440A và 102014224642 B3.	- Quy trình, thiết kế chế tạo thiết bị; - Thiết bị giám sát cách điện.
3	Áp dụng sáng chế US6833143B1 không bảo hộ tại Việt Nam để phát triển sản phẩm điều trị Alzheimer từ rau đắng biển Việt Nam.	Ứng dụng sáng chế để phát triển sản phẩm điều trị Alzheimer từ rau đắng biển Việt Nam.	- Cao giàu Bacosides từ rau đắng biển Việt Nam (hàm lượng bacosides $\geq 20\%$); - Quy trình tách chiết cao giàu Bacosides từ rau đắng biển Việt Nam quy mô pilot (200kg/mẻ); - Quy trình chiết tách các saponin chính phục vụ cho việc kiểm nghiệm nguyên liệu và kiểm nghiệm thành phẩm; - Công thức bào chế; - Quy trình sản xuất quy mô pilot 100.000 viên/mẻ; - Kết quả độc tính cấp, bán trường diễn. Kết quả cải thiện trí nhớ trên thực nghiệm và bộ tiêu chuẩn cơ sở cho chế phẩm.

CHUYÊN GIA KỂ CHUYỆN NGHIÊN CỨU MUỖI TRUYỀN BỆNH SỐT RÉT

Nhân đọc bài “PGS-TS Ngô Giang Liên: Tự làm mối cho muỗi để... chống bệnh sốt rét” trên Khoa học và Phát triển số 920, tiến sỹ (TS) Nguyễn Tuyền Quang - nguyên cán bộ Viện Sốt rét - Ký sinh trùng và Côn trùng Trung ương (NIMPE), thành viên đơn vị Nghiên cứu sốt rét Khánh Phú (KPMRU) được nhắc đến trong bài báo - chia sẻ những điều thú vị mà ông trải nghiệm trong quá trình nghiên cứu về loài muỗi An. Dirus- loài trung gian truyền bệnh sốt rét.

“Cho tới cuối thế kỷ 20, người ta vẫn cho rằng bệnh sốt rét ở người chỉ do bốn loài ký sinh trùng sốt rét (KSTSR) của người gây nên và được lan truyền từ người bệnh sang người lành qua muỗi. Tuy nhiên, ý tưởng “con người còn có thể mắc bệnh sốt rét từ khi” đã có từ những năm 1970, nhưng do những khó khăn về kỹ thuật nên rất khó triển khai nghiên cứu, cho đến khi các phương pháp hỗ trợ nghiên cứu hiện đại hơn (như kỹ thuật sinh học phân tử) được áp dụng rộng rãi. Là người đã dành gần như cả đời làm việc tại những vùng rừng núi của Việt Nam - nơi bệnh sốt rét hoành hành dữ dội, tôi nhận thấy sự dai dẳng của căn bệnh này nên đã nghĩ tới khả năng nhiễm sốt rét của con người từ động vật hoang dã trong rừng. Tháng 3/2004, tại hội thảo của Hiệp hội Ký sinh trùng Malaysia, tôi được nghe báo cáo của Giáo sư (GS) Cox-Singh về việc phát hiện những ca bệnh sốt rét ở người do một loài KSTSR của khi (Plasmodium knowlesi). Từ đó, vấn đề này trở thành một mục tiêu nghiên cứu của KPMRU - đơn vị nghiên cứu sốt rét thực địa của NIMPE, hợp tác với Ủy ban Y tế Hà Lan - Việt Nam, đặt xã Khánh Phú, huyện Khánh Vĩnh, Khánh Hòa từ tháng 7/1993 và ngừng hoạt động vào tháng 5/2016.

Tuy nhiên, điều kiện labo (phòng thí nghiệm) nghèo nàn không cho phép KPMRU tiến hành những nghiên cứu đòi hỏi trang thiết bị cao; các kỹ thuật sinh học phân tử đều rất đắt. Chúng tôi đã cố gắng tìm sự hỗ trợ từ các labo trong và ngoài nước với hàng trăm mẫu KSTSR được gửi đi trong 4 năm, song không phát hiện gì mới. Đầu năm 2009, tình cờ ngồi nói chuyện với GS Maeno của Đại học Y khoa Fujita Nhật Bản, biết ông cũng quan tâm vấn đề sốt rét khi ở người, tôi chuyển 3 mẫu thoa trùng (KSTSR trong cơ thể muỗi) cho Maeno. Kết quả phân tích mà tôi nhận được 3 tháng sau cho thấy một trong 3 mẫu hiện diện loài KSTSR khi có thể gây bệnh ở người là Plasmodium knowlesi. Hồi cứu hồ sơ mẫu vật này, tôi bất cười thầm nhận ra đây là KSTSR đã được mô tả thấy trong một con muỗi thuộc loài An. dirus, được bắt vào tối 8/8/2008, khi Thế vận hội Olympic tại Bắc Kinh từng bùng khai mạc.

Cuối năm 2009, đoàn khoa học Nhật Bản sang làm việc với KPMRU và một chương trình hợp tác đã hình thành. Các nghiên cứu của những năm tiếp theo đã phát hiện nhiều người dân Khánh Phú nhiễm KSTSR của khi - thủ phạm lan truyền bệnh chính là loài muỗi Anopheles dirus.

Trong một hội thảo quốc tế về vấn đề khi truyền sốt rét cho người, tổ chức tháng 3/2012 tại Nha Trang, một phóng viên hỏi tôi: “Việc con người có thể nhiễm KSTSR của khi có thể cản trở mục tiêu loại trừ bệnh sốt rét ở người?”. Tôi đã trả lời: “Vấn đề này sẽ gây rất nhiều khó khăn cho việc loại trừ bệnh sốt rét, song mục tiêu này vẫn hoàn toàn có thể thực hiện được”. Khi nói như vậy, tôi nghĩ: Chúng ta đã biết loài muỗi giữ vai trò chính lan truyền sốt rét từ khi sang người, vậy hãy nghiên cứu tìm biện pháp phòng, chống loài muỗi này như đã thành công đối với nhiều loài muỗi truyền bệnh khác.

KPMRU đã kết thúc sứ mệnh của mình. Tôi trở về nhà khi sắp sang cái tuổi “cổ lai hy” nhưng vẫn cứ trăn trở vì các dự định nghiên cứu vẫn còn dở dang. Chắc chắn phải có cách chống lại loài muỗi này, tôi vẫn đinh ninh như vậy”.

ĐOÀN DUNG (Ghi)

THỬ SỨC CÙNG KHOA HỌC

HIỆN TƯỢNG CẢM ỨNG TỪ

Thực hiện bởi: Câu lạc bộ SOS, Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam

- Chuẩn bị
- Sợi dây đồng.
 - Khung gỗ.
 - Kim sắt.
 - Khung gỗ.
 - Pin và dây nối.

Hiện tượng

Khi ta bỏ nam châm ra, cuộn dây đồng lập tức dừng lại không quay nữa. Vì sao lại có hiện tượng này vậy?

Giải thích

Dưới môi trường từ trường, dòng điện sẽ chịu một lực cảm ứng từ nam châm. Do đó, cuộn dây đồng hình tròn bị chịu lực đều tại các điểm làm cho dây đồng quay.

CHỈ THỰC HIỆN KHI CÓ SỰ
GIÁM SÁT CỦA NGƯỜI LỚN



1 Chuẩn bị dụng cụ.



4 Tạo một khung đứng cho sợi dây đồng.



2 Cuộn tròn một cuộn dây đồng.



5 Cho sợi dây trên khung, nam châm và dòng điện.



3 Cắt bớt ngắn hai đầu của cuộn dây đồng để xoay.



6 Cuộn dây đồng tự động quay.

Ý KIẾN ĐỘC GIẢ

TÔI THÍCH CÁC BÀI VIẾT CHÂN DUNG NHÀ KHOA HỌC

Là độc giả thường xuyên của báo Khoa học và Phát triển, tôi rất ấn tượng với phần chân dung các nhà khoa học. Đây là phần nội dung không còn gặp nhiều trên các trang báo - nhất là chân dung các nhà khoa học đầu ngành với những câu chuyện chưa từng kể về quá trình nghiên cứu của họ. Để thay đổi “khẩu vị”, tôi cho rằng báo nên đan xen đăng chân dung những nhà khoa học trẻ hoặc những “nhà khoa học” không bằng cấp nhưng có những sáng chế tốt, hữu ích đối với cuộc sống.

Phần nội dung khác mà tôi cũng quan tâm là trang Địa phương, nhất là các bài viết giới thiệu về các đặc

sản. Theo tôi, quý báo nên cố gắng phát huy thế mạnh trang này, luôn duy trì in màu để tạo ra ấn tượng rõ nét hơn về các sản phẩm. Nếu được, có thể tăng thêm dung lượng cho phần đặc sản với những sản phẩm nổi bật, có cách trình bày đẹp và thoáng mắt hơn với những câu chuyện về sản vật hấp dẫn. Tuy nhiên tôi nhận thấy, các sản vật địa phương trên báo Khoa học và Phát triển mới đang tập trung chủ yếu vào các sản phẩm nông sản như gạo, chuối, hồng, gà... Hy vọng quý báo sẽ tiếp tục mở rộng thêm các sản phẩm khác để làm phong phú hơn cho trang viết này.

PHẠM VĂN KIẾN
(26 tuổi, huyện Gia Bình, Bắc Ninh)

KHOA HỌC & PHÁT TRIỂN

Tổng biên tập: Thủ trưởng Bộ KH&CN **PHẠM CÔNG TẠC**
Phó Tổng biên tập: **ĐỖ LÊ THĂNG**

◆ Thư ký Toà soạn: Phan Thanh Nhân ◆ Thiết kế và trình bày: Hoàng Hiệp ◆ In tại: Nhà in Báo Hà Nội Mới
◆ Trụ sở: 70 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội ◆ Tel/Fax: 04.39427689 ◆ Phòng phát hành và quảng cáo: 04.39428230
◆ VPĐD phía Nam: 31 Hàn Thuyên, Q.1, TPHCM ◆ Tel/Fax: 08.8.273080 ◆ Số TK: 117000001969 – Vietinbank CN Hà Nội
◆ Giấy phép xuất bản: 505/GP-Bộ VHTT ngày 18/1/2002 ◆ Giá: 8.600 đồng





INFORGRAPHIC, DATA JOURNALISM THIẾT KẾ ĐỘC ĐÁO, SÁNG TẠO

ẤN HÀNH TRÊN GIẤY CHẤT LƯỢNG CAO

Phát hành toàn quốc từ ngày
18/5/2017

TINH HOA SẢN VẬT VIỆT

BỘ DỮ LIỆU ĐẦY ĐỦ NHẤT
VỀ CÁC SẢN VẬT ĐƯỢC BẢO HỘ SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TẠI VIỆT NAM

CÔNG CỤ TRUYỀN THÔNG, KẾT NỐI
THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN SẢN VẬT THÀNH
HÀNG HÓA CÓ GIÁ TRỊ CAO

